

**THỤC PHẨM HÀ NỘI**

## **THÔNG TIN TÓM TẮT**

### **CÔNG TY CỔ PHẦN THỤC PHẨM HÀ NỘI**

*(Giấy chứng nhận ĐKDN số 0100106803 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hà Nội  
đăng ký lần đầu ngày 30/06/2005 và đăng ký thay đổi lần thứ 14 ngày 08/12/2015)*

**Địa chỉ:** *Số 24 – 26 Trần Nhật Duật, phường Đồng Xuân, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội*

**Điện thoại:** *04 3825 3825*

**Fax:** *04 3828 2601*

**Website:** *<https://thucphamhanoi.com.vn/>*

**Phụ trách công bố thông tin:**

**Họ tên:** *Ông Chu Việt Cường*

**Chức vụ:** *Phó Giám đốc Công ty*

*Hà Nội, Tháng 5 năm 2017*

## MỤC LỤC

<b>I. NHỮNG NGƯỜI CHỊU TRÁCH NHIỆM CHÍNH ĐỐI VỚI NỘI DUNG BẢN TÓM TẮT VỀ TỔ CHỨC ĐĂNG KÝ GIAO DỊCH.....</b>	<b>3</b>
1. Tổ chức đăng ký giao dịch - Công ty cổ phần Thực phẩm Hà Nội.....	3
2. Tổ chức tư vấn – Công ty cổ phần Chứng khoán Phố Wall.....	3
<b>II. CÁC KHÁI NIỆM .....</b>	<b>4</b>
<b>III. TÌNH HÌNH VÀ ĐẶC ĐIỂM CỦA TỔ CHỨC ĐĂNG KÝ GIAO DỊCH.....</b>	<b>5</b>
1. Tóm tắt quá trình hình thành và phát triển.....	5
2. Sơ đồ tổ chức, quản lý của Công ty.....	10
3. Cơ cấu bộ máy quản lý của Công ty.....	11
4. Danh sách cổ đông nắm giữ từ trên 5% vốn cổ phần của công ty; Cơ cấu cổ đông.....	14
5. Danh sách những công ty mẹ và công ty con của tổ chức đăng ký giao dịch, những công ty mà tổ chức đăng ký giao dịch đang nắm giữ quyền kiểm soát hoặc cổ phần chi phối, những công ty nắm quyền kiểm soát hoặc cổ phần chi phối đối với tổ chức đăng ký giao dịch.....	15
6. Hoạt động kinh doanh.....	17
7. Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh.....	25
8. Vị thế của Công ty so với các doanh nghiệp khác trong cùng ngành.....	28
9. Chính sách đối với người lao động.....	29
10. Chính sách cổ tức.....	31
11. Tình hình hoạt động tài chính.....	31
12. Tài sản.....	35
13. Kế hoạch sản xuất kinh doanh, lợi nhuận và cổ tức trong năm tiếp theo.....	40
14. Thông tin về những cam kết nhưng chưa thực hiện của tổ chức đăng ký giao dịch.....	41
15. Chiến lược, định hướng phát triển kinh doanh.....	41
16. Các thông tin, các tranh chấp kiện tụng liên quan tới công ty:.....	42
<b>IV. QUẢN TRỊ CÔNG TY .....</b>	<b>42</b>
1. Cơ cấu, thành phần và hoạt động của Hội đồng quản trị.....	43
2. Cơ cấu, thành phần và hoạt động của Ban kiểm soát.....	49
3. Giám đốc và các cán bộ quản lý Công ty:.....	52
4. Kế hoạch tăng cường quản trị Công ty.....	55
<b>V. PHỤ LỤC.....</b>	<b>55</b>

**I. NHỮNG NGƯỜI CHỊU TRÁCH NHIỆM CHÍNH ĐỐI VỚI NỘI DUNG BẢN TÓM TẮT VỀ TỔ CHỨC ĐĂNG KÝ GIAO DỊCH.**

**1. Tổ chức đăng ký giao dịch - Công ty cổ phần Thực phẩm Hà Nội.**

Ông Ngô Đức Long

Chức vụ: Giám đốc

Chúng tôi đảm bảo rằng các thông tin và số liệu trong Bản thông tin tóm tắt này phù hợp với thực tế mà chúng tôi được biết, hoặc đã điều tra, thu thập một cách hợp lý.

**2. Tổ chức tư vấn – Công ty cổ phần Chứng khoán Phố Wall.**

Ông Nguyễn Việt Thắng

Chức vụ: Phó Tổng Giám đốc

(Theo Giấy ủy quyền số 08/2013/WSS-UQ ngày 26/11/2013 của Tổng giám đốc Công ty cổ phần Chứng khoán Phố Wall).

Bản thông tin tóm tắt này là một phần của hồ sơ đăng ký giao dịch do Công ty cổ phần Chứng khoán Phố Wall tham gia lập trên cơ sở Hợp đồng tư vấn với Công ty cổ phần Thực phẩm Hà Nội. Chúng tôi đảm bảo rằng việc phân tích, đánh giá và lựa chọn ngôn từ trong Bản thông tin tóm tắt này đã được thực hiện một cách hợp lý và cẩn trọng dựa trên cơ sở các thông tin và số liệu do Công ty cổ phần Thực phẩm Hà Nội cung cấp.

## II. CÁC KHÁI NIỆM

Trong bản thông tin tóm tắt này, một số từ viết tắt được hiểu như sau:


<b>Từ viết tắt</b>	<b>Giải thích</b>
<b>Tổ chức đăng giao dịch:</b>	Công ty cổ phần Thực phẩm Hà Nội
<b>Công ty</b>	Công ty cổ phần Thực phẩm Hà Nội
<b>Cổ phiếu:</b>	Cổ phiếu Công ty Cổ phần Thực phẩm Hà Nội
<b>Tổ chức tư vấn:</b>	Công ty cổ phần Chứng khoán Phố Wall
<b>VĐL:</b>	Vốn điều lệ
<b>UBCKNN:</b>	Ủy ban Chứng khoán Nhà nước
<b>ĐHĐCĐ:</b>	Đại hội đồng cổ đông
<b>HĐQT:</b>	Hội đồng quản trị
<b>Hapro food:</b>	Thực phẩm Hà Nội
<b>BGD:</b>	Ban Giám đốc
<b>BKS:</b>	Ban Kiểm soát
<b>CBCNV:</b>	Cán bộ công nhân viên
<b>Giấy CNĐKKD:</b>	Giấy Chứng nhận đăng ký kinh doanh
<b>BCTC:</b>	Báo cáo tài chính
<b>TPHN:</b>	Thực phẩm Hà Nội
<b>TCĐKGD:</b>	Tổ chức Đăng ký Giao dịch
<b>VND:</b>	Đồng Việt Nam

### III. TÌNH HÌNH VÀ ĐẶC ĐIỂM CỦA TỔ CHỨC ĐĂNG KÝ GIAO DỊCH.

#### 1. Tóm tắt quá trình hình thành và phát triển

##### 1.1. Giới thiệu chung về tổ chức đăng ký giao dịch.

Tên công ty : **CÔNG TY CỔ PHẦN THỰC PHẨM HÀ NỘI**  
Tên Tiếng Anh : HANOI FOODSTUFF JOINT STOCK COMPANY  
Tên viết tắt : **HFC**  
Người đại diện theo pháp luật : Ông Ngô Đức Long – Giám đốc Công ty

Logo :   
**THỰC PHẨM HÀ NỘI**

Trụ sở chính : Số 24-26 Trần Nhật Duật, P.Đông Xuân, Q.Hoàn Kiếm, Hà Nội

Website : <https://thucphamhanoi.com.vn/>

Điện thoại : 04.3825.3825 04.3828.2601

Giấy chứng nhận ĐKDN số 0100106803 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hà Nội cấp lần đầu ngày 30 tháng 06 năm 2005, thay đổi lần thứ 14 ngày 08 tháng 12 năm 2015.

Vốn điều lệ đăng ký : 145.000.000.000 (Một trăm bốn mươi lăm tỷ đồng chẵn)

Vốn điều lệ thực góp : 145.000.000.000 (Một trăm bốn mươi lăm tỷ đồng chẵn)

Số tài khoản : 110000001518 tại Ngân hàng thương mại cổ phần Công thương Việt Nam – Chi nhánh Hà Nội

#### ➤ Ngành nghề kinh doanh chính của Công ty

- Chế biến, bảo quản thịt và các sản phẩm từ thịt
  - Chế biến, bảo quản thủy sản và các sản phẩm từ thủy sản
  - Chế biến và bảo quản rau quả
  - Sản xuất các loại bánh từ bột
  - Sản xuất món ăn, thức ăn chế biến sẵn
- Bán buôn nông, lâm sản nguyên liệu (trừ gỗ, tre, nứa) và động vật sống

#### Chi tiết:

- + Bán buôn thóc, ngô và các hạt ngũ cốc khác
- + Bán buôn thức ăn và nguyên liệu làm thức ăn cho gia súc, gia cầm và thủy sản
- Bán buôn gạo
- Bán buôn thực phẩm

- Bán buôn đồ uống
- Bán buôn các sản phẩm thuốc lá, thuốc láo
- Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình
- Chi tiết:
  - + Bán buôn vali, cặp, túi, ví, hàng da và hàng giả da khác
  - + Bán buôn nước hoa, hàng mỹ phẩm, và các vật phẩm vệ sinh
- - + Bán buôn hàng gốm, sứ, thủy tinh
  - + Bán buôn đồ điện gia dụng, đèn, bộ đèn điện
  - + Bán buôn giường, tủ, bàn, ghế và đồ dùng nội thất tương tự
  - + Bán buôn sách, báo, tạp chí, văn phòng phẩm
  - + Bán buôn dụng cụ thể thao
- Bán lẻ lương thực, thực phẩm, đồ uống, thuốc lá, thuốc láo chiếm tỷ trọng lớn trong các cửa hàng kinh doanh tổng hợp
- Bán lẻ khác trong các cửa hàng kinh doanh tổng hợp
- Bán lẻ lương thực trong các cửa hàng chuyên doanh
- Bán lẻ thực phẩm trong các cửa hàng chuyên doanh
- Bán lẻ đồ uống trong các cửa hàng chuyên doanh
- Bán lẻ sản phẩm thuốc lá, thuốc láo trong các cửa hàng chuyên doanh
- Bán lẻ vải, len, sợi, chỉ khâu và hàng dệt khác trong các cửa hàng chuyên doanh
- Bán lẻ đồ ngũ kim, sơn, kính và các thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng trong các cửa hàng chuyên doanh
- Chi tiết:
  - + Bán lẻ đồ ngũ kim trong các cửa hàng chuyên doanh
  - + Bán lẻ sơn, màu, véc ni trong các cửa hàng chuyên doanh
- Bán lẻ thảm, đệm, chăn, màn, rèm, vật liệu phủ tường và sàn trong các cửa hàng chuyên doanh
- - Bán lẻ đồ điện gia dụng, giường, tủ, bàn, ghế và đồ nội thất tương tự, đèn và bộ đèn điện, đồ dùng gia đình khác chưa được phân vào đâu trong các cửa hàng chuyên doanh
- Bán lẻ sách, báo, tạp chí, văn phòng phẩm trong các cửa hàng chuyên doanh
- Bán lẻ thiết bị, dụng cụ thể dục thể thao trong các cửa hàng chuyên doanh
- Bán lẻ đồ chơi, trò chơi trong các cửa hàng chuyên doanh
- Bán lẻ hàng may mặc, giày dép, hàng da và hàng giả da trong các cửa hàng chuyên doanh
- - Bán lẻ thuốc, dụng cụ y tế, mỹ phẩm và các vật phẩm vệ sinh trong các cửa hàng chuyên doanh
- Chi tiết: Bán lẻ nước hoa, hàng mỹ phẩm, và vật phẩm vệ sinh trong các cửa hàng chuyên doanh

- Nhà hàng và các dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động
- Cung cấp dịch vụ ăn uống theo hợp đồng không thường xuyên với khách hàng (phục vụ tiệc, hội họp, đám cưới...)
- Dịch vụ ăn uống khác
- Dịch vụ phục vụ đồ uống
- Bán buôn tổng hợp
- Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu
- Chi tiết: Xuất nhập khẩu các mặt hàng Công ty kinh doanh
- Bán lẻ hàng hoá khác mới trong các cửa hàng chuyên doanh
- Chi tiết:
  - + Bán lẻ đồng hồ, kính mắt trong các cửa hàng chuyên doanh
  - + Bán lẻ máy ảnh, phim ảnh và vật liệu ảnh trong các cửa hàng chuyên doanh
- Hoạt động dịch vụ hỗ trợ khác liên quan đến vận tải
- Kho bãi và lưu giữ hàng hóa
- Dịch vụ lưu trú ngắn ngày
- Chi tiết:
  - + Khách sạn
  - + Biệt thự, hoặc căn hộ kinh doanh dịch vụ lưu trú ngắn ngày
  - + Nhà khách, nhà nghỉ kinh doanh dịch vụ lưu trú ngắn ngày
- Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê
- Chi tiết: Kinh doanh bất động sản
- Hoạt động dịch vụ hỗ trợ trực tiếp cho vận tải đường sắt và đường bộ
- Chi tiết: Hoạt động quản lý bãi đỗ xe ô tô, bãi đỗ xe đạp, xe máy
- Sản xuất thực phẩm khác chưa được phân vào đâu (dấm)

### 1.2. Giới thiệu về chứng khoán đăng ký giao dịch

- Tên chứng khoán: **Cổ phiếu Công ty cổ phần Thực phẩm Hà Nội**
- Loại chứng khoán: Cổ phiếu phổ thông
- Mệnh giá: 10.000 đồng/ cổ phiếu
- Mã chứng khoán: **HAF**
- Tổng số lượng chứng khoán đăng ký giao dịch: 14.500.000 cổ phiếu
- Số lượng chứng khoán bị hạn chế chuyển nhượng theo quy định của pháp luật hoặc của TCĐKGD: 3.203.700 cổ phần, trong đó:
  - + Cổ phần bị hạn chế chuyển nhượng thuộc sở hữu của CBCNV đăng ký mua theo số năm cam kết làm việc tại Công ty khi cổ phần hóa theo khoản 2 điều 48 Nghị định số

- 59/2011/NĐ-CP: 13.700 cổ phần (tương ứng 0,094% tổng số cổ phần đang lưu hành).
- + Cổ phần bị hạn chế chuyển nhượng thuộc sở hữu của Cổ đông chiến lược theo khoản 3 điều 6 Nghị định số 59/2011/NĐ-CP (Thời gian hạn chế chuyển nhượng 05 năm: Từ ngày 28/5/2015 đến ngày 28/5/2020): 3.190.000 cổ phần (tương ứng 22% tổng số cổ phần đang lưu hành).
  - Giới hạn tỷ lệ nắm giữ đối với người nước ngoài:
  - + Tỷ lệ nắm giữ của người nước ngoài tại công ty sẽ tuân thủ theo quy định tại Nghị định 60/2015/NĐ-CP ngày 26/06/2015 của Chính phủ về Sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định 58/2012/NĐ-CP ngày 20/7/2012 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Chứng khoán và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật chứng khoán và Thông tư 123/2015/TT-BTC ngày 18/8/2015 của Bộ tài chính về hướng dẫn hoạt động đầu tư nước ngoài trên thị trường chứng khoán Việt Nam cùng các văn bản pháp luật có liên quan.
  - + Tại thời điểm ngày 24/03/2017, số lượng và tỷ lệ nắm giữ cổ phần của các nhà đầu tư nước ngoài tại Công ty là 0 cổ phần – tương ứng 0% tổng số cổ phần đang lưu hành.

### 1.3. Quá trình hình thành, phát triển

- Công ty TNHH một thành viên Thực phẩm Hà Nội tiền thân là Công ty Thực phẩm Hà Nội được thành lập ngày 10/7/1957 và thành lập lại theo Quyết định số 490/QĐ-UB ngày 26/01/1993 của UBND Thành phố Hà Nội;
- Ngày 23/8/2004, UBND Thành phố Hà Nội đã ban hành Quyết định số 134/2004/QĐ-UB về việc chuyển Công ty Thực phẩm Hà Nội thành Công ty TNHH Nhà nước một thành viên Thực phẩm Hà Nội;
- Ngày 19/11/2012 UBND Thành phố Hà Nội đã ban hành Quyết định số 5357/QĐ-UBND về việc chuyển Công ty TNHH Nhà nước một thành viên Thực phẩm Hà Nội thành Công ty TNHH một thành viên Thực phẩm Hà Nội;
- Thực hiện chủ trương của Đảng và Nhà nước về cổ phần hóa doanh nghiệp 100% vốn nhà nước, ngày 29/12/2012, Thủ tướng Chính phủ đã có Quyết định số 2252/TTg-ĐMDN về việc phê duyệt Kế hoạch sắp xếp, đổi mới doanh nghiệp 100% vốn nhà nước thuộc UBND thành phố Hà Nội giai đoạn 2012-2015.
- Ngày 18/04/2014 UBND Thành phố Hà Nội đã ban hành Quyết định số 2098/QĐ-UBND về việc thành lập Ban chỉ đạo cổ phần hoá Công ty TNHH MTV Thực phẩm Hà Nội thuộc Tổng công ty Thương mại Hà Nội;
- Ngày 13/11/2014 UBND Thành phố Hà Nội đã ban hành quyết định số 5965/QĐ-UBND Quyết định về việc phê duyệt giá trị doanh nghiệp và phương án cổ phần hóa Công ty TNHH một thành viên Thực phẩm Hà Nội thuộc Tổng công ty Thương mại Hà Nội;

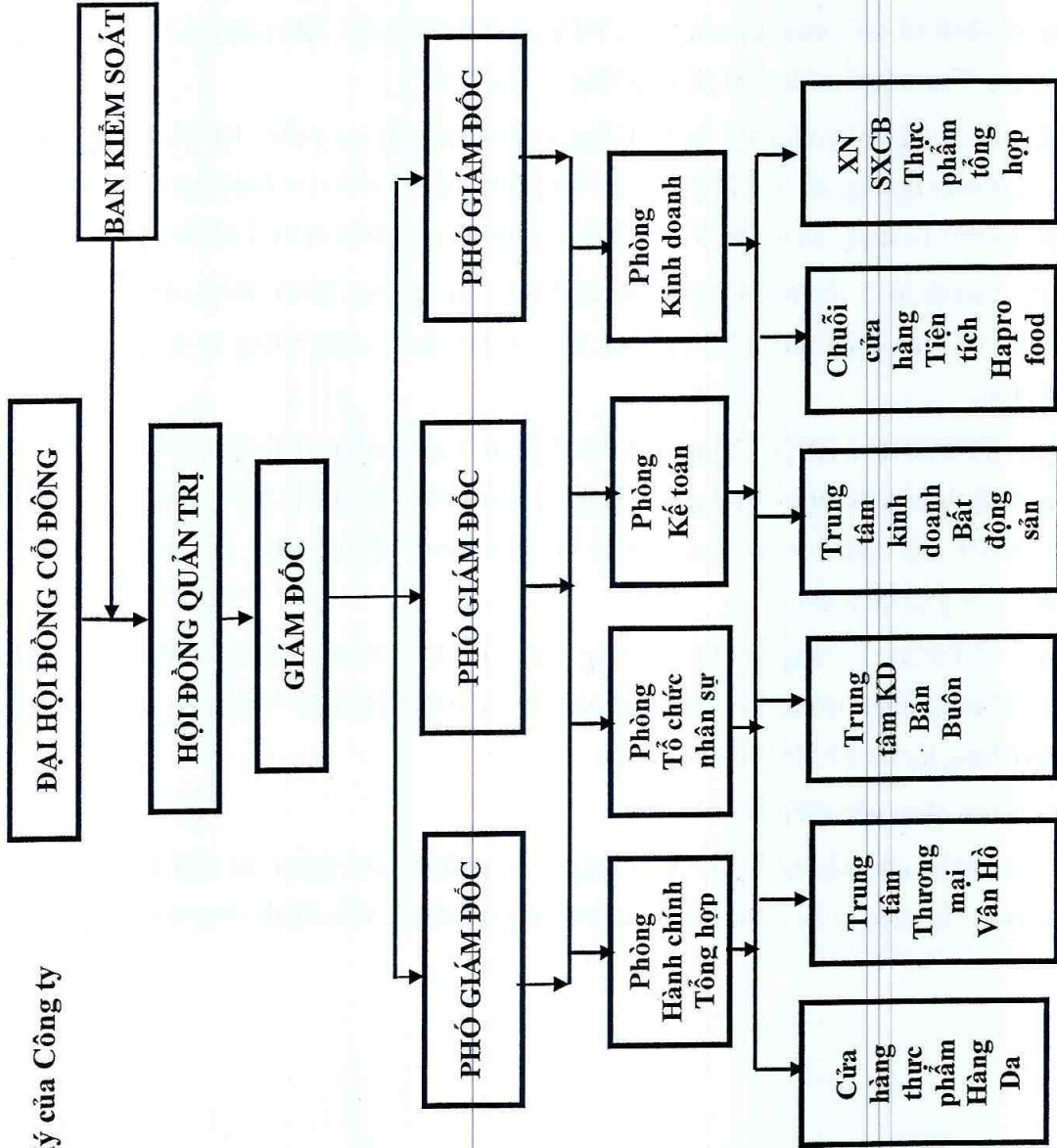


- Ngày 09/01/2015, tổ chức thành công phiên đấu giá cổ phần lần đầu ra công chúng tại Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội với tổng số cổ phần chào bán thành công là 3.450.800 cổ phần và đấu giá thành công bình quân là 15.292 đồng/cổ phần.
- Ngày 27/04/2015, tổ chức thành công Đại hội đồng cổ đông thành lập Công ty cổ phần Thực phẩm Hà Nội.
- Ngày 01/6/2015 UBND Thành phố Hà Nội đã ban hành quyết định số 2449/QĐ-UBND Quyết định về việc chuyển công ty TNHH một thành viên Thực phẩm Hà Nội thuộc Tổng công ty Thương mại Hà Nội thành Công ty cổ phần.
- Công ty chính thức chuyển thành Công ty Cổ phần Thực phẩm Hà Nội theo giấy chứng nhận doanh nghiệp số 0100106803 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hà Nội cấp thay đổi lần thứ 12 ngày 28 tháng 5 năm 2015 với mức vốn điều lệ là: 145.000.000.000 đồng.
- Ngày 09/09/2015 Ủy ban Chứng khoán Nhà nước đã ban hành công văn số 5720/UBCK-QLPH về việc chấp thuận hồ sơ đăng ký công ty đại chúng Công ty cổ phần Thực phẩm Hà Nội.
- Ngày 05/9/2016 UBND Thành phố Hà Nội đã ban hành quyết định số 4836/QĐ-UBND Quyết định về việc phê duyệt giá trị thực tế phần vốn Nhà nước tại thời điểm chuyển Công ty TNHH một thành viên Thực phẩm Hà Nội thuộc Tổng công ty Thương mại Hà Nội thành Công ty cổ phần.
- Ngày 16/05/2017 Công ty được Trung tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam (VSD) cấp Giấy Chứng nhận Đăng ký Chứng khoán số 99/2017/GCNCP-VSD, với tổng số lượng cổ phiếu đăng ký là: 14.500.000 cổ phiếu.

#### 1.4. Quá trình tăng vốn điều lệ

Từ thời điểm cổ phần hóa đến nay, Công ty cổ phần Thực phẩm Hà Nội hoạt động ổn định với mức vốn điều lệ là: 145.000.000.000 đồng và không tiến hành tăng vốn điều lệ.

**2. Sơ đồ tổ chức, quản lý của Công ty**



*Nguồn: Công ty cổ phần Thực phẩm Hà Nội*

### 3. Cơ cấu bộ máy quản lý của Công ty

#### Đại hội đồng cổ đông

Đại hội đồng cổ đông gồm tất cả cổ đông có quyền biểu quyết, là cơ quan quyết định cao nhất của Công ty. Đại hội đồng cổ đông có quyền hạn và nhiệm vụ:

- Thông qua định hướng phát triển của Công ty;
- Thông qua Báo cáo tài chính, phương án phân phối lợi nhuận hàng năm của Công ty;
- Thông qua báo cáo của Hội đồng quản trị về tình hình kinh doanh của Công ty, báo cáo đánh giá thực trạng công tác quản lý, điều hành Công ty;
- Thông qua báo cáo của Ban Kiểm soát về quản lý, điều hành Công ty của Hội đồng quản trị và Giám đốc Công ty;
- Quyết định loại cổ phần và tổng số cổ phần của từng loại được quyền chào bán; quyết định mức cổ tức hàng năm của từng loại cổ phần;
- Quyết định đầu tư các dự án, các giao dịch bán tài sản có giá trị bằng hoặc lớn hơn 35% (Ba mươi lăm phần trăm) tổng giá trị tài sản được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của Công ty;
- Quyết định sửa đổi, bổ sung Điều lệ Công ty.
- Quyết định mua lại trên 10% (mười phần trăm) tổng số cổ phần đã bán của mỗi loại.
- Bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban Kiểm soát. Quyết định tổng mức thù lao hàng năm cho các chức danh đó và ngân sách hoạt động hàng năm cho Ban Kiểm soát.
- Xem xét và xử lý các vi phạm của Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát gây thiệt hại cho Công ty và cổ đông của Công ty (nếu có).
- Quyết định tổ chức lại, giải thể Công ty.
- Các quyền và nhiệm vụ khác theo quy định của Luật Doanh nghiệp, Điều lệ Công ty.

#### Hội đồng quản trị

Hội đồng quản trị là cơ quan quản lý Công ty, có toàn quyền nhân danh Công ty để quyết định và thực hiện các quyền, lợi ích hợp pháp của Công ty trừ những trường hợp thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông (theo quy định tại điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty).

- Quyết định chiến lược, kế hoạch phát triển trung hạn và kế hoạch kinh doanh hàng năm của Công ty.
- Kiến nghị loại cổ phần và tổng số cổ phần được quyền chào bán của từng loại.
- Quyết định chào bán cổ phần mới trong phạm vi số cổ phần được quyền chào bán của từng loại; quyết định huy động thêm vốn theo hình thức khác.
- Quyết định giá chào bán cổ phần và trái phiếu của Công ty.
- Quyết định mua lại cổ phần theo quy định tại khoản 1 Điều 130 của Luật Doanh nghiệp.
- Quyết định đầu tư các dự án, các giao dịch bán tài sản có giá trị nhỏ hơn 35% (Ba mươi lăm phần trăm) tổng giá trị tài sản được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của Công ty.

- Quyết định giải pháp phát triển thị trường, tiếp thị và công nghệ.
- Thông qua hợp đồng mua bán, vay, cho vay và hợp đồng khác từ 30% trở lên tổng giá trị tài sản được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của Công ty, trừ các hợp đồng, giao dịch quy định tại khoản 1,2,3 Điều 56 Điều lệ Công ty.
- Quyết định cơ cấu tổ chức của Công ty, quyết định thành lập, tổ chức lại, giải thể công ty con chi nhánh, văn phòng đại diện, các phòng ban quản lý, đơn vị trực thuộc Công ty
- Bổ nhiệm, miễn nhiệm, cách chức, ký Hợp đồng lao động, chấm dứt Hợp đồng lao động; khen thưởng, kỷ luật và quyết định mức lương, các lợi ích khác đối với Giám đốc, Phó Giám đốc, Kế toán trưởng; Cử người đại diện theo ủy quyền tham gia Hội đồng thành viên hoặc Đại hội đồng cổ đông ở Công ty khác, quyết định mức thù lao và quyền lợi khác của những người đó;
- Quyết định quy chế quản lý nội bộ Công ty.
- Quyết định việc góp vốn, mua cổ phần của doanh nghiệp khác
- Quyết định mức thù lao và các lợi ích khác của thành viên Hội đồng quản trị trên cơ sở tổng mức thù lao đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua. Cử người đại diện theo ủy quyền quản lý phần vốn (cổ phần) của Công ty tại Công ty khác và quyết định mức thù lao, các lợi ích khác của người đó.
- Trình báo cáo quyết toán tài chính hàng năm lên Đại hội đồng cổ đông
- Giám sát, chỉ đạo Giám đốc và người quản lý khác trong điều hành công việc kinh doanh hằng ngày của Công ty.
- Duyệt chương trình, nội dung tài liệu phục vụ họp Đại hội đồng cổ đông, triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông hoặc lấy ý kiến để Đại hội đồng cổ đông thông qua quyết định
- Quyết định thời hạn và thủ tục trả cổ tức hoặc xử lý lỗ phát sinh trong quá trình kinh doanh. Tổ chức việc chi trả cổ tức.
- Thực hiện việc trích lập các quỹ theo thẩm quyền và cách thức sử dụng Quỹ theo quy định
- Được sử dụng tài sản, con dấu của Công ty để thực hiện nhiệm vụ được giao theo quy định của pháp luật
- Các quyền và nhiệm vụ khác theo quy định của Luật doanh nghiệp và Điều lệ Công ty.

**Ban Kiểm soát:**

Ban Kiểm soát do ĐHĐCĐ bầu, thay mặt cổ đông kiểm soát mọi hoạt động kinh doanh, quản trị và điều hành của công ty:

- Ban Kiểm soát thực hiện giám sát Hội đồng quản trị, Giám đốc trong việc quản lý và điều hành Công ty; chịu trách nhiệm trước Đại hội đồng cổ đông trong thực hiện các nhiệm vụ được giao.
- Kiểm tra tính hợp lý, hợp pháp, tính trung thực và mức độ cẩn trọng trong quản lý, điều hành hoạt động kinh doanh, trong tổ chức công tác kế toán, thống kê và lập báo cáo tài chính.

- Thẩm định tính đầy đủ, hợp pháp và trung thực của báo cáo tình hình kinh doanh, báo cáo tài chính hằng năm và sáu tháng của Công ty, báo cáo đánh giá công tác quản lý của Hội đồng quản trị.
- Trình báo cáo thẩm định báo cáo tài chính, báo cáo tình hình kinh doanh hằng năm của Công ty và báo cáo đánh giá công tác quản lý của Hội đồng quản trị lên Đại hội đồng cổ đông tại cuộc họp thường niên.
- Xem xét sổ kế toán và các tài liệu khác của Công ty, các công việc quản lý, điều hành hoạt động của Công ty bất cứ khi nào xét thấy cần thiết hoặc theo quyết định của Đại hội đồng cổ đông hoặc theo yêu cầu của cổ đông hoặc nhóm cổ đông quy định tại khoản 2, điều 13 của điều lệ Công ty.
- Kiến nghị Hội đồng quản trị hoặc Đại hội đồng cổ đông các biện pháp sửa đổi, bổ sung, cải tiến cơ cấu tổ chức, quản lý, điều hành hoạt động kinh doanh của Công ty.
- Yêu cầu triệu tập họp HĐQT hoặc ĐHĐCĐ theo quy định của pháp luật;
- Thực hiện các quyền và nhiệm vụ khác theo quy định của Luật Doanh nghiệp, Điều lệ Công ty và quyết định của Đại hội đồng cổ đông.

#### **Ban Giám Đốc điều hành**

Ban Giám đốc, điều hành Công ty gồm: Giám đốc, các Phó Giám đốc và Kế toán trưởng.

Giám đốc là người điều hành công việc kinh doanh hàng ngày của Công ty, chịu trách nhiệm trước pháp luật, trước Hội đồng Quản trị, khách hàng về hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty. Giám đốc Công ty có các quyền và nhiệm vụ sau đây:

- Quyết định các vấn đề liên quan đến công việc kinh doanh hàng ngày của công ty mà không cần phải có quyết định của Hội đồng quản trị;
- Tổ chức thực hiện các nghị quyết của Hội đồng quản trị;
- Tổ chức thực hiện kế hoạch kinh doanh và phương án đầu tư của công ty;
- Kiến nghị phương án cơ cấu tổ chức, quy chế quản lý nội bộ của công ty;
- Bổ nhiệm, miễn nhiệm, bãi nhiệm các chức danh quản lý trong công ty, trừ các chức danh thuộc thẩm quyền của Hội đồng quản trị;
- Quyết định tiền lương và quyền lợi khác đối với người lao động trong công ty kể cả người quản lý thuộc thẩm quyền bổ nhiệm của Giám đốc;
- Tuyển dụng lao động;
- Kiến nghị phương án trả cổ tức hoặc xử lý lỗ trong kinh doanh;
- Quyền và nghĩa vụ khác theo quy định của pháp luật, Điều lệ công ty và nghị quyết của Hội đồng quản trị.

Giúp việc cho Giám đốc là các Phó Giám đốc. Giám đốc sẽ căn cứ vào khả năng và nhu cầu quản lý để thực hiện việc ủy quyền một số quyền hạn nhất định cho các Phó Giám đốc.

Kế toán trưởng: Giúp việc cho Giám đốc trong công tác tài chính, kế toán của Công ty. Tổ chức phân tích các hoạt động kinh tế trong công ty một cách thường xuyên, đánh giá kết quả và

hiệu quả kế hoạch kinh doanh của công ty. Tổ chức đánh giá, phân tích tình hình hoạt động tài chính, kinh doanh của toàn Công ty. Thông qua số liệu đánh giá hiệu quả quản lý, sử dụng vốn của Công ty và đề xuất biện pháp nâng cao hiệu quả quản lý, sử dụng vốn.

**Các phòng ban chức năng:**

- Phòng Tổ chức nhân sự;
- Phòng Hành chính Tổng hợp;
- Phòng Kế toán;
- Phòng Kinh doanh;

**Các đơn vị trực thuộc:**

- Cửa hàng Thực phẩm Hàng Da;
- Trung tâm Kinh doanh Bán buôn;
- Trung tâm Thương mại Vân Hồ;
- Trung tâm Kinh doanh bất động sản;
- Chuỗi Cửa hàng Tiện ích Haprofood;
- Xí nghiệp sản xuất Chế biến Thực phẩm Tổng hợp.

**4. Danh sách cổ đông nắm giữ từ trên 5% vốn cổ phần của công ty; Cơ cấu cổ đông**

**4.1 Cơ cấu cổ đông tại thời điểm ngày 24/03/2017**

Tính đến thời điểm ngày 24/03/2017, cơ cấu cổ đông của Công ty như sau:

**Bảng 1: Cơ cấu cổ đông của Công ty tại ngày 24/03/2017**

STT	Cổ đông	Số lượng cổ đông	Số lượng cổ phần sở hữu	Tỷ lệ (%)
<b>I</b>	<b>Trong nước</b>	<b>108</b>	<b>14.500.000</b>	<b>100%</b>
1	Tổ chức	4	11.697.123	80,67%
2	Cá nhân	104	2.802.877	19,33%
<b>II</b>	<b>Nước ngoài</b>	<b>0</b>	<b>0</b>	<b>0%</b>
1	Tổ chức	0	0	0%
2	Cá nhân	0	0	0%
<b>III</b>	<b>Cổ phiếu quỹ</b>	<b>0</b>	<b>0</b>	<b>0%</b>
<b>Tổng cộng</b>		<b>108</b>	<b>14.500.000</b>	<b>100%</b>

(Nguồn: Sổ cổ đông chốt tại thời điểm ngày 24/03/2017 của CTCP Thực phẩm Hà Nội)

**4.2 Danh sách cổ đông nắm giữ từ trên 5% vốn cổ phần của Công ty tại thời điểm 24/03/2017**

**Bảng 2: Cổ đông nắm giữ từ 5% trở lên tại ngày 24/03/2017**

TT	Cổ đông	Số CMT/ĐKKD	Địa chỉ	Số CP sở hữu	Tỷ lệ
1	Tổng công ty Thương mại Hà Nội	0100101273	Số 11B Cát Linh, phường Cát Linh, Đống Đa, Hà Nội	7.477.200	51,567%
2	Công ty cổ phần Tập đoàn Vàng bạc đá quý DOJI	0100365621	Tòa nhà Ruby Plaza, số 44 Lê Ngọc Hân, phường Phạm Đình Hồ, quận Hai Bà Trưng, Hà Nội	3.190.000	22,00%
3	Trần Quốc Tuấn	011913645	Phú Thụy, Phú Thị, Gia Lâm, Hà Nội	1.099.000	7,579%
4	Nguyễn Đăng Trường	027081000244	Số 02, ngách 28/02, Ông Ích Khiêm, Ba Đình, Hà Nội	1.000.000	6,897%
<b>Tổng cộng</b>				<b>12.766.200</b>	<b>88,043%</b>

*(Nguồn: Sổ cổ đông chốt tại thời điểm ngày 24/03/2017 của CTCP Thực phẩm Hà Nội)*

**4.3 Danh sách cổ đông sáng lập**

Công ty cổ phần Thực phẩm Hà Nội là doanh nghiệp Nhà nước cổ phần hóa do vậy không có cổ đông sáng lập.

**5. Danh sách những công ty mẹ và công ty con của tổ chức đăng ký giao dịch, những công ty mà tổ chức đăng ký giao dịch đang nắm giữ quyền kiểm soát hoặc cổ phần chi phối, những công ty nắm quyền kiểm soát hoặc cổ phần chi phối đối với tổ chức đăng ký giao dịch.**

**5.1 Công ty mẹ:**

**Tổng công ty Thương mại Hà Nội (Hapro)**

Địa chỉ: Số 38 - 40 Lê Thái Tổ, Phường Hàng Trống, Q. Hoàn Kiếm, Hà Nội

Địa chỉ giao dịch: Số 11B Cát Linh, Q. Đống Đa, Hà Nội

Điện thoại: (04) 38267984 Fax: (04) 39288407

Vốn điều lệ: 2.300.000.000.000 đồng (Hai ngàn ba trăm tỷ đồng)

**Ngành nghề kinh doanh chủ yếu:**

Hoạt động kinh doanh chính trong lĩnh vực xuất nhập khẩu, hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu (xuất nhập khẩu các mặt hàng công ty Kinh doanh và nhận ủy thác xuất khẩu, nhập khẩu hàng hóa và thương mại nội địa); bán buôn, bán lẻ (lương thực thực phẩm đồ uống, đồ dùng khác cho gia đình, bán buôn máy móc thiết bị và phụ tùng máy khác...); kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê...

**Tỷ lệ nắm giữ của công ty mẹ tại thời điểm 24/03/2017:** Nắm giữ 7.477.200 cổ phần chiếm 51,567% vốn điều lệ Công ty cổ phần Thực phẩm Hà Nội.

## 5.2 Các công ty con

### ❖ Công ty cổ phần Thương mại Dịch vụ Bắc Qua

Địa chỉ: Số 19 Hàng Khoai, Hoàn Kiếm, Hà Nội

Điện thoại: (04) 3929 0408

Fax: (04) 3929 0684

Vốn điều lệ: 20.000.000.000 đồng (Hai mươi tỷ đồng)

Ngành nghề kinh doanh chủ yếu: Đầu tư, xây dựng, kinh doanh kỹ thuật trung tâm thương mại; quản lý, khai thác, vận hành các dịch vụ trung tâm thương mại, văn phòng, kho hàng, gara ô tô; kinh doanh bất động sản...

Tỷ lệ nắm giữ của Công ty Công ty cổ phần Thực phẩm Hà Nội tại ngày 31/12/2016: 53% vốn điều lệ tương đương 10.600.000.000 đồng.

Tình hình hoạt động: Hiện nay Công ty Cổ phần Thương mại Dịch vụ Bắc Qua đang trong quá trình thực hiện các thủ tục đầu tư, xây dựng dự án tại địa điểm 19 Hàng Khoai.

### ❖ Công ty cổ phần Thương mại Lãng Yên

Địa chỉ: Số 21 Trần Khánh Dư, Hai Bà Trưng, Hà Nội

Điện thoại: (04) 39727650

Fax: (04) 39727649

Vốn điều lệ: 40.000.000.000 đồng (Bốn mươi tỷ đồng)

Ngành nghề kinh doanh chủ yếu: kinh doanh văn phòng cho thuê, căn hộ cho thuê; xây dựng kinh doanh kỹ thuật hạ tầng trung tâm thương mại; quản lý, khai thác, vận hành các dịch vụ trung tâm thương mại, văn phòng, kho hàng, gara ô tô; kinh doanh bất động sản...

Tỷ lệ nắm giữ của Công ty Công ty cổ phần Thực phẩm Hà Nội tại ngày 31/12/2016: 51% vốn điều lệ tương đương 20.400.000.000 đồng.

Tình hình hoạt động: Hiện tại Công ty CP TMDV Lãng Yên đang thực hiện các thủ tục để triển khai đầu tư xây dựng dự án tại địa điểm 21 Trần Khánh Dư.

## 5.3 Các Công ty liên kết

### ❖ Công ty cổ phần Sản xuất kinh doanh Gia súc gia cầm

Địa chỉ: KCN Hapro, Lệ Chi, Gia Lâm, Hà Nội

Điện thoại: (04) 39726505

Fax: (04) 39726512

Vốn điều lệ: 47.250.000.000 đồng (Bốn mươi bảy tỷ, hai trăm năm mươi triệu đồng)

Ngành nghề kinh doanh chủ yếu: sản xuất, chế biến thực phẩm, thực phẩm đông lạnh, suất ăn công nghiệp, thực phẩm đóng hộp; Giết mổ gia súc, gia cầm; bảo quản thực phẩm lạnh và cho thuê kho lạnh; sản xuất thu mua chế biến rau củ quả; kinh doanh hàng nông sản, thực phẩm; xuất khẩu, nhập khẩu các sản phẩm nông sản, thực phẩm chế biến...

Tỷ lệ nắm giữ của Công ty Thực phẩm Hà Nội tại ngày 31/12/2016 là : 37,04% vốn điều lệ tương đương 17.500.000.000 đồng.

### ❖ Công ty cổ phần Thực phẩm Chức năng Hapro

Địa chỉ: 153 Giảng Võ, Đống Đa, Hà Nội

Điện thoại: (04) 39290913



Vốn điều lệ đăng ký: 5.000.000.000 đồng. Vốn điều lệ thực góp: 190.000.000 đồng  
Ngành nghề kinh doanh chủ yếu: bán buôn bán lẻ thực phẩm chức năng, kinh doanh môi giới bất động sản, kinh doanh nhà hàng, khách sạn....

Tỷ lệ nắm giữ của Công ty tại 31/12/2016: Vốn thực góp bằng tiền mặt là 140.000.000 đồng tương ứng 2,80% Vốn điều lệ đăng ký và 73,68% Vốn điều lệ thực góp của Công ty cổ phần Thực phẩm Chức năng Hapro.

❖ **Công ty Cổ phần Ẩm thực Hà Nội**

Địa chỉ: 24-26 Trần Nhật Duật, Hoàn Kiếm, Hà Nội

Điện thoại: (04) 36241309 Fax: (04) 36241309

Vốn điều lệ: 2.000.000.000 đồng (Hai tỷ đồng)

Ngành nghề kinh doanh chủ yếu: Nhà hàng và các dịch vụ ăn uống lưu động, Bán buôn đồ uống, Bán lẻ đồ uống trong các cửa hàng chuyên doanh; Bán buôn, bán lẻ thực phẩm; Sản xuất tinh bột và các sản phẩm từ tinh bột; Kinh doanh vận tải hành khách theo hợp đồng; Cung cấp dịch vụ ăn uống theo hợp đồng không thường xuyên với khách hàng (phục vụ tiệc, hội họp, đám cưới...)

Tỷ lệ nắm giữ của Công ty tại 31/12/2016: 20% vốn điều lệ tương đương 400.000.000 đồng

**5.4 Danh sách những Công ty nắm quyền kiểm soát hoặc cổ phần chi phối đối với Tổ chức đăng ký giao dịch**

*Không có*

**6. Hoạt động kinh doanh**

**6.1 Sản phẩm dịch vụ chủ yếu của Công ty**

Công ty hoạt động sản xuất kinh doanh trong 05 lĩnh vực chính là: Bán lẻ, Bán buôn, Đầu tư, Sản xuất và Dịch vụ.

❖ **Về kinh doanh bán lẻ:**

- Hiện Công ty có các điểm bán lẻ theo mô hình Haprofood là: 57 Khâm Thiên, số 9-11 Ngõ Thỏ Quan, 13 Hàn Thuyên, 9 Lê Quý Đôn, 75 Trần Xuân Soạn và Unimart Seika tại 51 Lê Đại Hành, với tổng doanh thu mỗi năm trên 50 tỷ đồng.

❖ **Về kinh doanh bán buôn:**

Công ty có 01 đơn vị kinh doanh bán buôn:

- **Trung tâm Kinh doanh Bán buôn:** Làm đại lý phân phối chuyên bán buôn các mặt hàng về thực phẩm công nghệ, thực phẩm chế biến, thực phẩm đông lạnh, thực phẩm ăn nhanh.

❖ Về đầu tư:

*Các dự án Công ty đang triển khai, thi công*

✓ **Dự án tại số 54 ngõ 459 Bạch Mai, quận Hai Bà Trưng, Hà Nội**

- Dự án được thực hiện theo Hợp đồng hợp tác kinh doanh số 629/2009/HANOIFOOD-COTANA ngày 02/11/2009, phụ lục Hợp đồng hợp tác kinh doanh số 01/2009/HANOIFOOD-COTANA ngày 02/11/2009 và phụ lục Hợp đồng hợp tác kinh doanh số 02/2011/HANOIFOOD-COTANA ngày 15/01/2011.
- Tên dự án: Dự án đầu tư xây dựng Khu nhà ở
- Địa điểm xây dựng: Tại số 54 ngõ 459 Bạch Mai, quận Hai Bà Trưng, Hà Nội
- Quy mô: Diện tích đất quy hoạch tổng mặt bằng khoảng 2085,9m<sup>2</sup> trong đó
  - + Diện tích đất mở đường theo quy hoạch 543,7m<sup>2</sup>
  - + Diện tích đất xây dựng 1542 m<sup>2</sup>.
  - + Tổng diện tích xây dựng khoảng 7.398m<sup>2</sup>
- Tiến độ thực hiện dự án: Đang xin chuyển đổi mục đích sử dụng đất.
- Hình thức hợp đồng hợp tác kinh doanh: Hợp đồng hợp tác kinh doanh cho cả vòng đời dự án. Đối tác làm chủ đầu tư thực hiện toàn bộ việc triển khai dự án.

✓ **Dự án Trung tâm thương mại, dịch vụ và chung cư cao tầng tại số 249-253 phố Vọng, phường Đồng Tâm, Hai Bà Trưng, Hà Nội**

- Dự án được thực hiện theo Hợp đồng hợp tác kinh doanh số 103/HĐHTKD ngày 13/09/2010 giữa Công ty TNHH Nhà Nước Một thành viên Thực phẩm Hà Nội và Liên danh Công ty TNHH xây dựng Dân dụng và Công nghiệp DELTA – Công ty Cổ phần tư vấn Đầu tư xây dựng và Ứng dụng công nghệ mới (VINACONEX R&D) do Công ty TNHH xây dựng Dân dụng và Công nghiệp DELTA làm đại diện.
- Tên dự án: Trung tâm thương mại, dịch vụ và chung cư cao tầng.
- Địa điểm xây dựng: Số 253 phố Vọng, phường Đồng Tâm, quận Hai Bà Trưng, Hà Nội
- Quy mô: Diện tích đất quy hoạch tổng mặt bằng khoảng 3.255 m<sup>2</sup> trong đó
  - + Diện tích đất mở đường theo quy hoạch 342,4 m<sup>2</sup>
  - + Diện tích xây dựng 2.913 m<sup>2</sup>, bao gồm tòa nhà 19 tầng, 04 tầng hầm.
- Tiến độ thực hiện dự án: Đang xin chấp thuận chủ trương đầu tư
- Hình thức hợp đồng hợp tác kinh doanh: Hợp đồng hợp tác kinh doanh cho cả vòng đời dự án. Đối tác làm chủ đầu tư thực hiện toàn bộ việc triển khai dự án.

✓ Dự án số 26 Cao Thắng, Đồng Xuân, Hoàn Kiếm, Hà Nội

- Tên dự án: Cửa hàng thương mại dịch vụ Đồng Xuân
- Quy mô: Diện tích xây dựng 303 m<sup>2</sup>, diện tích sàn xây dựng 988,21 m<sup>2</sup>; bao gồm tòa nhà 04 tầng, 01 tầng hầm, chiều cao công trình 11,4m
- Tổng vốn đầu tư dự kiến: 15 tỷ đồng;
- Dự án đã được cấp phép và tiến độ thực hiện dự án dự kiến: năm 2017, 2018.

❖ Về sản xuất:

- Hiện Công ty có 01 Xí nghiệp sản xuất nằm trong Cụm công nghiệp thực phẩm Hapro tại xã Lệ Chi, huyện Gia Lâm, Hà Nội đang sản xuất một số mặt hàng thực phẩm chế biến như nem cấp đông, bánh bao, dăm... mang thương hiệu Thực phẩm Hà Nội để phân phối vào hệ thống của Công ty và hệ thống siêu thị Hapromart của Tổng công ty, Metro, BigC, Fivimart... và hệ thống các chợ, đại lý, các cửa hàng tư nhân trên địa bàn Thành phố Hà Nội và các tỉnh thành phía Bắc.
- Hiện Xí nghiệp sản xuất chế biến thực phẩm Tổng hợp đang trong giai đoạn tái cấu trúc để chuyển sang hoạt động theo mô hình Công ty cổ phần với vốn điều lệ dự kiến: 7.100.000.000 đồng, trong đó Công ty cổ phần thực phẩm Hà Nội nắm giữ 25% vốn điều lệ của xí nghiệp. Ngày 24/04/2017 Công ty đã hoàn thành việc bán đấu giá 45% vốn điều lệ ra bên ngoài và 25% vốn điều lệ ưu tiên bán cho CBCNV Công ty.

❖ Về dịch vụ ăn uống, khách sạn:

Năm 2013 Công ty đã tiến hành cải tạo sửa chữa nâng cấp và hoàn thiện đưa vào khai thác 01 Khách sạn mini tại địa điểm 46 Lương Ngọc Quyến, phường Hàng Buồm, quận Hoàn Kiếm, Hà Nội.

❖ Một số hình ảnh về sản phẩm của Công ty

✓ Dăm gạo, dăm nếp cẩm



Dăm gạo 500ml

Thành phần chính của sản phẩm được hình thành từ sự lên men của Gạo với nồng độ chua  $\geq 30\text{g/l}$ , tuân thủ theo quy trình công nghệ: gạo được nấu chín, sau đó được ủ thành dăm chín và được lên men dăm tạo ra sản phẩm dăm có hương vị đặc trưng vị chua dịu và vị ngọt của dăm chín. Sản phẩm đảm bảo chất lượng ATTP đối với sức khỏe người tiêu dùng.




✓ *Nem Thực phẩm*



**Sản phẩm Nem thịt** và **Nem thịt đặc biệt** của công ty là sản phẩm có chất lượng cao, được sản xuất từ các loại nguyên liệu được kiểm tra chất lượng chặt chẽ đảm bảo ATTP trước khi đưa vào sử dụng, và được kiểm soát trong quá trình sản xuất đảm bảo chất lượng sản phẩm. Sản phẩm khi sử dụng có độ giòn của vỏ bánh, độ ngọt béo và vị bùi của thịt và rau củ, mùi thơm của gia vị, tất cả tạo nên hương vị đặc trưng của sản phẩm. Sản phẩm của công ty không sử dụng chất bảo quản, tuyệt đối an toàn cho sức khỏe người tiêu dùng. Nem thịt và Nem thịt đặc biệt có thể sử dụng như một món ăn chính trong bữa ăn hoặc ăn kèm các loại thực phẩm khác. Sản phẩm Nem thịt và Nem thịt đặc biệt của công ty Thực phẩm Hà Nội là một món ăn ngon bình dân nhưng mang đậm truyền thống phù hợp cho mọi bữa ăn trong ngày. Khách hàng có thể tìm thấy tại hệ thống bán lẻ của công ty Thực phẩm Hà Nội cũng như trong hệ thống Hapromart, Haprofood của Tổng công ty Thương Mại Hà Nội

✓ *Giò Thực phẩm*



	<p><b>Sản phẩm GIÒ</b> tự hào là sản phẩm với truyền thống trên 50 năm của Công ty. Sản phẩm gắn liền với các giai đoạn phát triển của Thủ đô và mang đậm hương vị của Người Hà Nội, đặc biệt phù hợp với Tết cổ truyền dân tộc, các bữa cơm đoàn viên, các buổi liên hoan, hội họp. Sản phẩm có chất lượng cao, được sản xuất từ các loại nguyên liệu được kiểm tra chất lượng chặt chẽ đảm bảo ATTP trước khi đưa vào sử dụng, và được kiểm soát trong quá trình sản xuất đảm bảo chất lượng sản phẩm. Với 04 hương vị đặc trưng: Giò lụa, Giò bò, Giò nấm và Giò xào hi vọng sẽ đem lại những trải nghiệm khó phai trong lòng mọi người.</p>
--	---

**Cơ cấu doanh thu thuần bán hàng và cung cấp dịch vụ**

❖ **Doanh thu thuần**

**Bảng 3: Cơ cấu doanh thu thuần của Công ty (hợp nhất) giai đoạn 2015 - 2016**

Đơn vị tính: đồng

TT	Doanh thu	Năm 2015		Năm 2016	
		Doanh thu	Tỷ trọng /DTT (%)	Doanh thu	Tỷ trọng /DTT (%)
1	Doanh thu từ bán hàng hóa, thành phẩm	173.772.955.278	90,65%	152.342.757.476	88,13%
2	Doanh thu cung cấp dịch vụ	17.994.750.858	9,39%	20.570.494.605	11,90%
3	Các khoản giảm trừ doanh thu	68.264.609	0,04%	42.555.021	0,03%
	<b>Tổng doanh thu thuần = (1)+(2)-(3)</b>	<b>191.699.441.527</b>	<b>100%</b>	<b>172.870.697.060</b>	<b>100%</b>

(Nguồn: BCTC hợp nhất đã được kiểm toán năm 2016 của Công ty cổ phần Thực phẩm Hà Nội và các công ty con)

**Bảng 4: Cơ cấu doanh thu thuần của Công ty mẹ giai đoạn 2015 - 2016**

Đơn vị tính: đồng

TT	Doanh thu	Năm 2015		Năm 2016	
		Doanh thu	Tỷ trọng /DTT (%)	Doanh thu	Tỷ trọng /DTT (%)
1	Doanh thu từ bán hàng hóa, thành phẩm	173.772.955.278	91,54%	152.319.913.476	88,99%
2	Doanh thu cung cấp dịch vụ	16.124.206.953	8,49%	18.890.016.289	11,04%
3	Các khoản giảm trừ doanh thu	68.264.609	0,03%	42.555.021	0,03%
<b>Tổng doanh thu thuần = (1)+(2)-(3)</b>		<b>189.828.897.622</b>	<b>100,00 %</b>	<b>171.167.374.744</b>	<b>100,00 %</b>

(Nguồn: Báo cáo tài chính đã kiểm toán năm 2016 của CTCP Thực phẩm Hà Nội)

**Bảng 5: Cơ cấu doanh thu của Công ty (hợp nhất) giai đoạn 2015 - 2016**

Đơn vị tính: đồng

TT	Doanh thu	Năm 2015		Năm 2016	
		Doanh thu	Tỷ trọng (%)	Doanh thu	Tỷ trọng (%)
1	Doanh thu thuần từ bán hàng và cung cấp dịch vụ	191.699.441.527	90,05%	172.870.697.060	96,40%
2	Doanh thu hoạt động tài chính	3.680.417.991	1,73%	2.702.668.571	1,51%
3	Thu nhập khác	17.496.302.792	8,22%	3.751.106.586	2,09%
<b>Tổng</b>		<b>212.876.162.310</b>	<b>100,00%</b>	<b>179.324.472.217</b>	<b>100,00%</b>

(Nguồn: BCTC hợp nhất đã được kiểm toán năm 2016 của Công ty cổ phần Thực phẩm Hà Nội và các công ty con)

**Bảng 6: Cơ cấu doanh thu của Công ty mẹ giai đoạn 2015 - 2016**

Đơn vị tính: đồng

TT	Doanh thu	Năm 2015		Năm 2016	
		Doanh thu	Tỷ trọng (%)	Doanh thu	Tỷ trọng (%)
1	Doanh thu thuần từ bán hàng và cung cấp dịch vụ	189.828.897.622	91,54%	171.167.374.744	98,58%
2	Doanh thu hoạt động tài chính	1.549.370.735	0,75%	500.142.231	0,29%
3	Thu nhập khác	16.001.318.709	7,71%	1.972.824.765	1,13%
<b>Tổng</b>		<b>207.379.587.066</b>	<b>100,00%</b>	<b>173.640.341.740</b>	<b>100,00%</b>

(Nguồn: Báo cáo tài chính đã kiểm toán năm 2016 của CTCP Thực phẩm Hà Nội)

## 6.2 Nguyên vật liệu

Nguyên vật liệu/hàng hóa phục vụ hoạt động kinh doanh của Công ty khá ổn định, được cung ứng bởi các nhà sản xuất, phân phối chính thức trong và ngoài nước (như Công ty CP dầu thực vật Tường an, Công ty CP Đồ hộp Hạ Long, Công ty CPCB hàng xuất khẩu Cầu Tre)... Đây là các đơn vị có uy tín, đã làm việc với Công ty trong nhiều năm, có tiềm lực và thế mạnh trong từng ngành hàng. Công ty đã xây dựng và thực hiện các chính sách, thủ tục đánh giá các nhà cung cấp thường xuyên nhằm đảm bảo sự ổn định, đa dạng, giá cả hợp lý của các mặt hàng được cung cấp.

Để đảm bảo cho việc có nguồn nguyên liệu/hàng hóa ổn định tránh tình trạng bị gián đoạn tạm thời cho sự thiếu hụt nguồn cung cấp từ các nhà cung cấp truyền thống và để hạn chế tối đa những ảnh hưởng do biến động giá cả của nguyên vật liệu/ hàng hóa đến hoạt động kinh doanh, Công ty luôn duy trì quan hệ tốt với các nhà cung cấp nhằm đảm bảo nguồn nguyên vật liệu/hàng hóa được cung cấp với giá cả hợp lý, chất lượng ổn định... và thực hiện tốt công tác dự báo giúp Công ty luôn chủ động xây dựng kế hoạch dự trữ hàng hóa, nguyên vật liệu.

Đối với các sản phẩm do Công ty sản xuất như sản phẩm giò, nem, dăm và bánh bao sử dụng nguyên vật liệu đảm bảo nguồn gốc xuất xứ rõ ràng, chủ yếu là nguyên liệu thịt lợn, bột mì, gạo của các nhà cung cấp: Công ty TNHH chế biến lương thực thực phẩm Thái Dương, Công ty đầu tư và thương mại Hà Lan...

Do sự biến động của các chi phí như điện, nước, xăng, dầu ... làm cho giá nguyên vật liệu đầu vào cũng biến động theo. Tuy nhiên, với việc tiết giảm các chi phí quản lý và các chi phí khác nên Công ty giữ được sự ổn định giá bán ra của các sản phẩm, doanh thu và lợi nhuận tương đối ổn định.

## 6.3 Tình hình kiểm tra chất lượng sản phẩm dịch vụ:

Các sản phẩm do Công ty sản xuất đều được đăng ký công bố tiêu chuẩn chất lượng an toàn vệ sinh thực phẩm đầy đủ: Giò, Nem, Dăm và bánh bao theo tiêu chuẩn Việt Nam TCVN.

## 6.4 Hoạt động Marketing, Xúc tiến thương mại:

- Đầu tư, cải tạo nâng cấp địa điểm kinh doanh, đảm bảo hàng hóa trưng bày đẹp, văn minh, phong cách phục vụ tận tình, chu đáo, chuyên nghiệp.
- Tham gia các hội chợ thương mại lớn trong nước ( Expo, Hội chợ Xuân, xúc tiến thương mại các tỉnh miền Nam và một số tỉnh phía Bắc...) và quốc tế (tham dự triển lãm thực phẩm và đồ nướng Quốc tế Moscow tại Nga).
- Liên kết với các nhà sản xuất, phân phối để tổ chức các chương trình khuyến mại, giới thiệu, quảng bá sản phẩm, đặc biệt các chương trình khuyến mãi, giảm giá lớn vào các dịp Lễ, Tết trên toàn hệ thống của Công ty.
- Đa dạng hóa các phương thức bán hàng như bán hàng tại chỗ; bán hàng lưu động; bán hàng qua điện thoại, qua mạng online,... Thường xuyên chạy các chương trình giới thiệu sản phẩm, khuyến mại,...
- Giới thiệu, quảng bá trên các phương tiện thông tin đại chúng, trên Website, Fanpage và các hình thức thông tin khác. Duy trì công tác quảng bá hình ảnh thương hiệu Thục phẩm Hà Nội, sản phẩm, dịch vụ trên các phương tiện báo chí, quảng bá thương hiệu qua các sự kiện.

### 6.5 Trình độ công nghệ

Hiện tại Công ty đang áp dụng hệ thống phần mềm quản trị các nguồn lực doanh nghiệp (E.R.P), phiên bản Inno TM E.R.P Kungfu 2008 vào quy trình quản lý siêu thị, chuỗi cửa hàng tiện ích Haprofood và hạch toán kế toán của Văn phòng Công ty và một số đơn vị trực thuộc. Hệ thống phần mềm quản trị này được đánh giá là một trong những hệ thống thông dụng và tốt nhất hiện nay dùng cho quản trị nguồn nhân lực doanh nghiệp, phù hợp với đặc thù sản xuất kinh doanh của Công ty về quản lý bán hàng, lượng hàng tồn kho...

### 6.6 Tình hình nghiên cứu phát triển sản phẩm mới

Không có

### 6.7 Các hợp đồng lớn đã và đang thực hiện

**Bảng 7: Các hợp đồng lớn đã và đang thực hiện của Công ty**

TT	Tên đối tác, nhà cung cấp	Trị giá (tỷ đồng)	Thời gian thực hiện	Lĩnh vực hợp tác/dịch vụ
1	Công ty CP Dầu thực vật Tường An	Không giới hạn	05 năm Từ 2017 đến 2022	Phân phối sản phẩm dầu thực vật Tường An
2	Công ty TNHH TM và XNK Minh Châu	Không giới hạn	Từ 01/10/2015 đến 01/10/2016	Mua bán các loại dầu ăn
3	Chi nhánh Công ty CP Chăn nuôi CP Việt Nam	Không giới hạn	Từ 06/01/2014 Tự gia hạn cho các năm tiếp theo	Mua các loại mặt hàng nhãn hiệu CP
4	Công CP Giống bò sữa Mộc Châu	Không giới hạn	05 năm Từ 01/01/2013 đến 31/12/2017	Nhà phân phối Sữa Mộc châu các loại
5	Công ty CP Thực phẩm Châu Âu	Không giới hạn	Từ 01/03/2017 đến 31/12/2017 Tự gia hạn cho các năm tiếp theo	Nhà phân phối Sữa các loại
6	Công ty TNHH chế biến LTTP Thái Dương	Không giới hạn	Từ 26/11/2013 Tự gia hạn cho các năm tiếp theo	Mua các loại gạo đóng túi mang thương hiệu Thái Dương
7	Công ty TNHH Toàn Lộc	Không giới hạn	Từ 04/12/2010 Tự gia hạn cho các năm tiếp theo	Mua các sản phẩm đường tinh luyện
8	Công ty TNHH Chế biến thực phẩm Đông Đô	Không giới hạn	Từ 1/12/2009 Tự gia hạn cho các năm tiếp theo	Mua các sản phẩm thực phẩm chế biến
9	Công ty cổ phần chế biến thực phẩm sạch 3F	Không giới hạn	Từ 12/3/2015 đến 12/3/2017	Mua các sản phẩm trứng gà sạch mang nhãn hiệu 3F
10	Công ty CP Đầu tư và xây dựng Thành Nam	Hợp tác kinh doanh	Cả vòng đời dự án	Hợp tác kinh doanh dự án đầu tư xây dựng khu



				đất tại ngõ 459 Bạch Mai, Hai Bà Trưng, Hà Nội
11	Liên danh Công ty TNHH Xây dựng dân dụng và công nghiệp Delta - Công ty CP tư vấn đầu tư xây dựng và ứng dụng công nghệ mới ( Vinaconex R&D) do Công ty TNHH Xây dựng dân dụng Delta làm đại diện	Hợp tác kinh doanh	Cả vòng đời dự án	Hợp tác kinh doanh để cùng triển khai thực hiện Dự án, khai thác kinh doanh mặt bằng dự án sau đầu tư trên khu đất tại 249- 253 phố Vọng, Hai Bà Trưng, Hà Nội

### 6.8 Nhãn hiệu thương mại, đăng ký phát minh sáng chế và bản quyền

Nhãn hiệu Thực phẩm Hà Nội của công ty đã được bảo hộ theo Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu do Cục Sở hữu Trí tuệ cấp.



## 7. Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh

### 7.1 Một số chỉ tiêu về hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2015 và năm 2016.

#### ➤ Kết quả hoạt động kinh doanh

**Bảng 8: Kết quả hoạt động kinh doanh của Công ty (hợp nhất) giai đoạn 2015 - 2016**

Đơn vị: đồng

Chỉ tiêu	Năm 2015	Năm 2016
Tổng giá trị tài sản	228.981.580.005	219.523.120.809
Vốn chủ sở hữu	154.953.149.939	135.138.261.669
Doanh thu thuần	191.699.441.527	172.870.697.060
Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	(8.705.650.648)	(12.202.946.097)
Lợi nhuận khác	16.227.136.583	(3.406.846.494)
Lợi nhuận trước thuế	7.521.485.935	(15.609.792.591)
Lợi nhuận sau thuế	5.736.043.736	(16.066.248.132)
Lợi nhuận sau thuế Công ty mẹ	5.670.817.269	(13.653.843.242)
Lợi nhuận sau thuế của cổ đông không kiểm soát	65.226.467	(2.412.404.890)
Giá trị sổ sách (đồng/CP)	9.115	7.865

(Nguồn: BCTC hợp nhất đã được kiểm toán năm 2016 của Công ty cổ phần Thực phẩm Hà Nội và các công ty con)

✦ **Cơ sở của ý kiến kiểm toán ngoại trừ tại Báo cáo tài chính hợp nhất năm 2016 của Công ty cổ phần Thục phẩm Hà Nội:**

Tại thời điểm phát hành báo cáo kiểm toán, thư xác nhận công nợ phải trả cho nhà cung cấp là Công ty TNHH Xây dựng dân dụng và Công nghiệp DELTA chưa được nhà cung cấp phản hồi, tại biên bản đối chiếu công nợ ngày 09/01/2017 giữa CTCP Thương mại Dịch vụ Bắc Qua và Công ty TNHH Xây dựng dân dụng và Công nghiệp DELTA về số công nợ phải trả cho công ty TNHH Xây dựng dân dụng và Công nghiệp DELTA đến hết ngày 31/12/2016 thì ngoài số tiền nợ còn phải trả mà hai bên đã đối chiếu được từ số dư đầu kỳ chuyển sang là 19.773.253.570 đồng, số công nợ còn phải trả phát sinh thêm cùng với số tiền lãi chậm trả bao gồm của năm 2014 và đến hết ngày 31/12/2016 hai bên vẫn chưa đối chiếu được. Các thủ tục kiểm toán thay thế khác không cung cấp đầy đủ bằng chứng thích hợp. Vì vậy, chúng tôi không thể đưa ra ý kiến nhận xét về tính đúng đắn và tính hiện hữu của số dư công nợ phải trả cho nhà cung cấp là Công ty TNHH Xây dựng dân dụng và Công nghiệp DELTA phát sinh thêm cùng với số lãi chậm trả này cũng như ảnh hưởng của chúng (nếu có) tới các khoản mục khác được trình bày trên Báo cáo tài chính hợp nhất năm kết thúc ngày 31/12/2016 của Công ty.

Tại thời điểm 31/12/2016, một số khoản cho vay ngắn hạn có nợ gốc là 4.500.000.000 đồng. Các khoản cho vay này đã quá hạn thanh toán nhưng chưa thu hồi được và chưa trích lập dự phòng. Dự phòng nợ khó đòi phải trích lập theo quy định hiện hành là 4.050.000.000 đồng.

Tại thời điểm 31/12/2016, một số khoản phải thu khách hàng có giá trị là 1.866.236.247 đồng đã quá hạn thanh toán từ 2 – 3 năm chưa được trích lập dự phòng phải thu khó đòi. Dự phòng phải thu khó đòi phải trích lập theo quy định hiện hành là 1.707.035.021 đồng.

Giá trị ghi sổ của các khoản đầu tư vào công ty liên kết được xác định theo báo cáo tài chính của các công ty liên kết chưa được kiểm toán.

**Ý kiến kiểm toán ngoại trừ:**

Theo ý kiến của chúng tôi, ngoại trừ ảnh hưởng vấn đề nêu tại đoạn “Cơ sở của ý kiến kiểm toán ngoại trừ” báo cáo tài chính hợp nhất đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của CTCP Thục phẩm Hà Nội tại ngày 31/12/2016, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán (doanh nghiệp) Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính hợp nhất.

**Bảng 9: Kết quả hoạt động kinh doanh của Công ty mẹ giai đoạn 2015 - 2016**

Đơn vị: đồng

Chỉ tiêu	Năm 2015	Năm 2016
Tổng giá trị tài sản	199.592.764.830	183.852.771.295
Vốn chủ sở hữu	149.022.095.909	135.680.115.378
Doanh thu thuần	189.828.897.622	171.167.374.744
Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	(7.101.335.250)	(11.423.034.504)
Lợi nhuận khác	14.733.577.602	1.277.858.026
Lợi nhuận trước thuế	7.632.242.352	(10.145.176.478)
Lợi nhuận sau thuế	5.877.363.451	(10.145.176.478)
Giá trị sổ sách (đồng/CP)	10.376	9.354

(Nguồn: Báo cáo tài chính đã kiểm toán năm 2016 của Công ty cổ phần Thực phẩm Hà Nội)

**Nhân xét:**

Năm 2015 cũng là năm đánh dấu bước ngoặt trong hoạt động của Công ty khi Công ty thực hiện công tác cổ phần hóa và chính thức chuyển sang hoạt động dưới mô hình Công ty cổ phần từ ngày 28/05/2015. Giai đoạn đầu sau công tác cổ phần hóa là giai đoạn ổn định mô hình hoạt động và thay đổi cơ cấu quản lý cũng như điều hành Công ty. Năm 2016 là năm Công ty tập trung tái cơ cấu Công ty, chính vì vậy các chỉ tiêu hoạt động kinh doanh của Công ty năm 2016 giảm so với giai đoạn trước khi cổ phần hóa.

Lợi nhuận sau thuế năm 2016 giảm so với năm 2015 vì lý do Lợi nhuận khác của 2016 giảm so với năm 2015 là 13.455.719.576 đồng và chi phí quản lý doanh nghiệp năm 2016 tăng khoảng 52% so với năm 2015 chủ yếu do chi phí tiền thuê đất và chi phí khấu hao tài sản cố định tăng.

**✦ Cơ sở của ý kiến kiểm toán ngoại trừ tại Báo cáo tài chính năm 2016 của Công ty cổ phần Thực phẩm Hà Nội:**

Tại thời điểm 31/12/2016, một số khoản cho vay ngắn hạn có nợ gốc là 13.100.000.000 đồng. Các khoản cho vay này đã quá hạn thanh toán nhưng chưa thu hồi được và chưa trích lập dự phòng. Dự phòng nợ khó đòi phải trích lập theo quy định hiện hành là 5.690.000.000 đồng;

Tại thời điểm 31/12/2016, lỗ lũy kế theo báo cáo tài chính của Công ty cổ phần Thương mại Dịch vụ Bắc Qua là 19.079.260.329 đồng. Tổng vốn của chủ sở hữu tại ngày 31/12/2016 là 920.739.671 đồng. Số dự phòng giảm giá phải trích lập dự phòng theo quy định hiện hành của khoản đầu tư này là 10.112.007.974 đồng;

Tại thời điểm 31/12/2016, một số khoản phải thu khách hàng có giá trị là 1.866.236.247 đồng đã quá hạn thanh toán từ 2 đến 3 năm chưa được trích lập dự phòng phải thu khó đòi. Dự phòng phải thu khó đòi phải trích lập theo quy định hiện hành là 1.707.035.021 đồng.

### **Ý kiến kiểm toán ngoại trừ:**

Theo ý kiến của chúng tôi, ngoại trừ ảnh hưởng vấn đề nêu tại đoạn “Cơ sở của ý kiến kiểm toán ngoại trừ” báo cáo tài chính hợp nhất đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của CTCP Thực phẩm Hà Nội tại ngày 31/12/2016, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán (doanh nghiệp) Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính tổng hợp.

### **7.2 Những nhân tố ảnh hưởng đến hoạt động sản xuất kinh doanh của công ty trong năm báo cáo**

#### **❖ Thuận lợi**

- Hà Nội là trung tâm chính trị, kinh tế văn hóa xã hội của cả nước; Công ty được sự quan tâm, tạo điều kiện của Hội đồng nhân dân, UBND Thành phố Hà Nội, các sở ban ngành của Thành phố Hà Nội và chính quyền các địa phương, được sự hỗ trợ kịp thời về môi trường hành chính, pháp lý là điều kiện thuận lợi cho sự phát triển hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty theo 5 lĩnh vực chính là: Bán lẻ, Bán buôn, Đầu tư, Sản xuất và Dịch vụ.
- Công ty là đơn vị thành viên thuộc Tổng công ty Thương mại Hà Nội nên nhận được sự lãnh đạo trực tiếp toàn diện của Tổng công ty, đặc biệt được nhận nhượng quyền thương hiệu Haprofood mang tính chất chuỗi đã được người tiêu dùng biết và tin nhiệm.
- Sự đoàn kết, thống nhất giữa các tổ chức Đảng, chính quyền, đoàn thể và sự đồng thuận của toàn thể cán bộ công nhân lao động trong Công ty.

#### **❖ Khó khăn**

- Hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty chịu sự tác động của khủng hoảng kinh tế thế giới.
- Trong nước chỉ số tiêu dùng thấp, tăng trưởng kinh tế chậm, nợ xấu, hàng hóa tồn kho ở mức cao, thị trường bất động sản đóng băng. Một số mặt hàng thiết yếu tăng như: xăng dầu, điện, nước, giá tiền thuê nhà, thuê đất, tác động của biến đổi khí hậu nên đã ảnh hưởng không nhỏ đến sản xuất kinh doanh.
- Điều kiện cơ sở vật chất, nguồn vốn chưa đủ mạnh; thiếu hạ tầng thương mại tập trung theo quy mô.
- Thị trường nội địa diễn ra sự cạnh tranh quyết liệt. Sự tham gia hoạt động của các Tập đoàn bán lẻ nước ngoài tại thị trường Việt Nam ngày càng tạo ra sức ép, cạnh tranh cao đối với các doanh nghiệp trong nước, trong đó có Công ty Thực phẩm Hà Nội.
- Tuổi đời lao động bình quân trong doanh nghiệp cao nên chậm đổi mới, chậm tiếp cận với phương thức kinh doanh văn minh hiện đại, chi phí tiền lương cao.
- Công tác xúc tiến thương mại, marketing chưa được đầu tư và quan tâm đúng mức.

## 8. Vị thế của Công ty so với các doanh nghiệp khác trong cùng ngành

### 8.1 Vị thế của Công ty trong ngành

- Công ty Cổ phần Thực phẩm Hà Nội là doanh nghiệp hoạt động chủ yếu trong lĩnh vực bán buôn, bán lẻ, đầu tư, sản xuất và dịch vụ. Qua gần 60 năm phát triển, Công ty đã không ngừng phát triển nguồn nhân lực, tài chính đồng thời hoàn thiện về bộ máy quản lý cũng như nâng cao chất lượng hàng hoá, dịch vụ cung cấp cho khách hàng. Công ty luôn tạo đủ việc làm cho người lao động, đời sống CBCNV ngày một được nâng cao.
- Tuy nhiên, hiệu quả hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty vẫn chưa tương xứng với tiềm năng của mình, trình độ công nghệ, năng suất lao động còn hạn chế, sức cạnh tranh còn chưa cao, chưa đáp ứng được yêu cầu của nền kinh tế thị trường. Đứng trước cơ hội và thách thức của nền kinh tế thị trường, doanh nghiệp đòi hỏi phải tự đổi mới và được đổi mới để nhanh chóng thích nghi và đứng vững trong sự cạnh tranh ngày càng gay gắt.

### 8.2 Triển vọng phát triển của ngành

- Với thị trường 90 triệu dân, trong đó dân số thành thị chiếm 33% và thu nhập bình quân đầu người ngày càng tăng nhanh, thị trường bán lẻ Việt Nam đang được coi là mảnh đất màu mỡ cho các nhà đầu tư trong và ngoài nước.
- Theo thống kê của Vụ Thị trường trong nước (Bộ Công Thương), ngành bán lẻ Việt Nam đã đóng góp từ 13% đến 15% vào GDP, đang tạo công ăn việc làm cho khoảng 6,3 triệu lao động. Năm 2013, tổng mức bán lẻ hàng hóa và doanh thu dịch vụ tiêu dùng đạt 2.618 ngàn tỷ đồng (tương đương khoảng 125 tỷ USD), tăng 12,6% so với năm 2012. Bảy tháng đầu năm 2014 mặc dù tình hình kinh tế còn nhiều khó khăn nhưng tổng mức bán lẻ hàng hóa và doanh thu dịch vụ của cả nước vẫn đạt khoảng 1.655 ngàn tỷ đồng, tăng 11,4% so với cùng kỳ năm 2013. Trong đó, nhóm ngành thương nghiệp tiếp tục chiếm tỷ trọng lớn nhất với 76,7%, nhóm nhà hàng-khách sạn chiếm 12%, nhóm dịch vụ chiếm 10,2% và nhóm dịch vụ du lịch chiếm khoảng 0,9%.
- Tuy nhiên, theo nhận định của các chuyên gia, mặc dù có nhiều tiềm năng nhưng so với các nước trong khu vực, thị phần bán lẻ hiện đại ở Việt Nam còn thấp, mới chiếm khoảng 25% tổng mức bán lẻ. Trong khi đó thị phần bán lẻ của Indonesia là 43%, Thái Lan là 46%, Malaysia là 53%, Trung Quốc là 64% và các nước EU là hơn 70%. Thậm chí ở trung tâm kinh tế lớn như TP.HCM, tỷ lệ bán lẻ qua kênh hiện đại cũng mới đạt 37% trong khi các thành phố khác trong khu vực như Kuala Lumpur (Malaysia) 63%, Bangkok (Thái lan) 70%, Thượng Hải (Trung Quốc) 88%...
- Như vậy có thể thấy được triển vọng phát triển ngành hàng mà Công ty cổ phần Thực phẩm Hà Nội đang kinh doanh trong tương lai rất lớn.

## 9. Chính sách đối với người lao động

### 9.1 Số lượng lao động trong Công ty

Tính đến ngày 31/12/2016, toàn Công ty có 173 lao động, với cơ cấu như sau:

**Bảng 10: Cơ cấu lao động của công ty tại ngày 31/12/2016**

STT	Tiêu chí	Số lượng (người)	Tỉ lệ (%)
1	Trên Đại học, Đại học	80	46,24
2	Trung cấp + Cao đẳng	36	20,81
3	Sơ cấp	18	10,40
4	Lao động phổ thông	39	22,55
<b>Tổng số</b>		<b>173</b>	<b>100%</b>

(Nguồn: Công ty cổ phần Thực phẩm Hà Nội)

### 9.2 Chế độ làm việc, chính sách đào tạo, lương thưởng, trợ cấp cho người lao động

#### ✓ Chế độ làm việc:

- Thời gian làm việc: Công ty tổ chức làm việc 8h/ngày: 5 ngày/tuần.
- Nghỉ phép, nghỉ lễ, Tết, nghỉ ốm thai sản: theo quy định của Bộ Luật lao động.
- Được trang bị đầy đủ các điều kiện làm việc 1 cách tốt nhất, hiện đại nhất và thoải mái nhất. Đối với lực lượng lao động trực tiếp, được trang bị đầy đủ các phương tiện an toàn và bảo hộ lao động.

#### ✓ Chính sách tuyển dụng, đào tạo:

- Mục tiêu tuyển dụng của Công ty là thu hút nhân tài, lao động có trình độ, chuyên môn vào làm việc cho công ty. Tùy từng vị trí cụ thể, công ty có những tiêu chuẩn bắt buộc riêng nhằm đáp ứng tốt nhất nguồn nhân lực cho hoạt động kinh doanh của công ty.
- Công ty xác định công tác đào tạo phải được thực hiện thường xuyên, việc đào tạo phải xuất phát từ lợi ích Công ty. Ngoài việc khuyến khích và tạo điều kiện cho CBCNV của Công ty tự giác học tập, nâng cao tay nghề, Công ty còn thường xuyên tổ chức hoặc phối hợp tổ chức hoặc cử CBCNV tham gia các khóa đào tạo nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ và tay nghề.

### 9.3 Tiền lương, Bảo hiểm xã hội và phúc lợi:

- CBCNV trong Công ty được tham gia và hưởng các chế độ về BHXH, BHYT, BHTN. Công ty cũng thường xuyên tổ chức các hoạt động tham quan, nghỉ mát hàng năm cho CBCNV,.....từ đó tạo niềm tin và động lực phấn đấu hết mình của người lao động cho sự phát triển của Công ty.
- Hàng năm, Công ty thực hiện chế độ nghỉ dưỡng sức cho nhân viên. Công ty có những chính sách đãi ngộ nhân viên như tổ chức khám bệnh định kỳ hàng năm và tổ chức các hoạt

động văn hóa thể thao, chăm sóc thiếu niên nhi đồng là con em của cán bộ nhân viên Công ty thông qua các tổ chức đoàn thể của Công ty.

**Bảng 11: Mức lương bình quân của người lao động qua các năm**

STT	Chỉ tiêu	Năm 2014	Năm 2015	Năm 2016
1	Tổng Quỹ lương (đồng)	14.272.886.194	12.780.000.000	11.793.600.000
2	Số lao động	272	213	182
3	Mức lương bình quân (đồng/người/tháng)	4.372.000	5.000.000	5.400.000

*Nguồn Công ty cổ phần Thực phẩm Hà Nội*

## 10. Chính sách cổ tức

- HĐQT có trách nhiệm xây dựng phương án phân phối lợi nhuận và trích lập các quỹ để trình ĐHĐCĐ. Phương án này được xây dựng trên cơ sở lợi nhuận sau thuế mà Công ty thu được từ hoạt động kinh doanh trong năm tài chính, sau khi đã thực hiện nghĩa vụ nộp thuế và tài chính khác theo quy định của pháp luật hiện hành, Công ty cũng xét tới kế hoạch và định hướng kinh doanh, chiến lược đầu tư mở rộng hoạt động kinh doanh trong năm tới để đưa ra mức cổ tức hợp lý.
- Công ty chính thức hoạt động theo mô hình Công ty cổ phần từ ngày 28/05/2015, do đó năm 2015 Công ty mới chính thức hoạt động theo hình thức Công ty cổ phần được 07 tháng. Ngày 31/05/2016 Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2016 Công ty cổ phần Thực phẩm Hà Nội đã ban hành Nghị Quyết số: 07/NQ-ĐHĐCĐ, theo đó cổ tức năm 2015 được chi trả như sau:
  - + Tỷ lệ thanh toán cổ tức giai đoạn 28/05/2015 – 31/12/2015: 3%
  - + Hình thức thanh toán: Thanh toán bằng tiền mặt.
- Năm 2016: Tình hình hoạt động kinh doanh của Công ty gặp nhiều khó khăn, Lợi nhuận sau thuế của Công ty âm, do đó tỷ lệ cổ tức của Công ty năm 2016 là: 0%

## 11. Tình hình hoạt động tài chính

### 11.1 Các chỉ tiêu cơ bản

#### ❖ Chế độ kế toán:

Công ty áp dụng chế độ kế toán doanh nghiệp ban hành theo thông tư số 200/2014/TT-BTC ngày 22/12/2014 của Bộ Tài chính.

#### a. Tình hình khấu hao tài sản cố định

Công ty quản lý, sử dụng và trích khấu hao TSCĐ theo hướng dẫn tại Thông tư số 45/2013/TT-BTC ngày 25/04/2013 của Bộ trưởng Bộ Tài chính, Thông tư số 147/2016/TT-

BTC ngày 13/10/2016 sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 45/2013/TT-BTC và Thông tư số 28/2017/TT-BTC ngày 12/04/2017 của Bộ trưởng Bộ Tài chính về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư 45/2013/TT-BTC ngày 25/04/2013 và Thông tư 147/2016/TT-BTC ngày 13/10/2016 của Bộ Tài chính hướng dẫn chế độ quản lý, sử dụng và trích khấu hao tài sản cố định.

**b. Thanh toán các khoản nợ đến hạn**

Công ty hiện nay không có khoản nợ quá hạn nào, các khoản nợ phải trả ngắn và trung hạn đều được Công ty thanh toán đúng hạn.

**c. Các khoản phải nộp theo luật định**

Công ty luôn nộp đầy đủ và nghiêm túc các khoản thuế theo quy định của Nhà nước. Số dư thuế và các khoản phải nộp Nhà nước của Công ty như sau:

**Bảng 12: Số dư thuế và các khoản phải nộp theo luật định của Công ty (hợp nhất)**

Đơn vị: đồng

STT	KHOẢN MỤC	31/12/2015	31/12/2016
1	Thuế Giá trị gia tăng	25.429.820	169.313.905
2	Thuế thu nhập doanh nghiệp	1.544.658.932	434.455.541
3	Thuế thu nhập cá nhân	35.005.279	84.114.897
4	Thuế nhà đất và tiền thuê đất	864.366.916	7.008.802.775
5	Phí, lệ phí và các khoản phải nộp khác	452.530.630	816.765.542
<b>Tổng cộng</b>		<b>2.921.991.577</b>	<b>8.513.452.660</b>

(Nguồn: BCTC hợp nhất đã được kiểm toán năm 2016 của Công ty cổ phần Thực phẩm Hà Nội và các công ty con)

**d. Tổng dư nợ vay và nợ thuê tài chính**

Số dư nợ vay và nợ thuê tài chính của Công ty Cổ phần Thực phẩm Hà Nội tại thời điểm 31/12/2015 và 31/12/2016 như sau.

**Bảng 13: Tình hình nợ vay và nợ thuê tài chính của Công ty (hợp nhất)**

Đơn vị: đồng

STT	KHOẢN MỤC	31/12/2015	31/12/2016
<b>A</b>	<b>Vay và nợ thuê tài chính ngắn hạn</b>	<b>10.756.902.036</b>	<b>18.349.491.966</b>
<b>I</b>	<b>Vay ngắn hạn cá nhân</b>	<b>4.180.000.000</b>	<b>1.060.000.000</b>
<b>II</b>	<b>Vay ngắn hạn ngân hàng</b>	<b>6.576.902.036</b>	<b>17.289.491.966</b>
1	Vietinbank	6.576.902.036	7.575.478.003
2	Agribank	-	9.714.013.963
<b>B</b>	<b>Vay và nợ thuê tài chính dài hạn</b>	<b>-</b>	<b>652.611.334</b>
I	Vietinbank	-	652.611.334
<b>Cộng</b>		<b>10.756.902.036</b>	<b>19.002.103.300</b>

(Nguồn: BCTC hợp nhất đã được kiểm toán năm 2016 của Công ty cổ phần Thực phẩm Hà Nội và các công ty con)



e. Tình hình công nợ

**Bảng 14: Các khoản phải thu của Công ty (hợp nhất)**

Đơn vị: đồng

STT	KHOẢN MỤC	31/12/2015	31/12/2016
<b>I</b>	<b>Các khoản phải thu ngắn hạn</b>	<b>21.898.368.085</b>	<b>20.785.988.045</b>
1	Phải thu ngắn hạn của khách hàng	10.716.692.068	6.788.132.300
2	Trả trước cho người bán ngắn hạn	1.799.698.082	1.651.053.648
3	Phải thu về cho vay ngắn hạn	4.500.000.000	4.500.000.000
4	Phải thu ngắn hạn khác	4.845.895.875	7.846.802.097
5	Tài sản thiếu chờ xử lý	36.082.060	-
<b>II</b>	<b>Các khoản phải thu dài hạn</b>	<b>12.479.959</b>	<b>112.479.959</b>
1	Phải thu dài hạn khác	12.479.959	112.479.959
<b>Tổng cộng</b>		<b>21.910.848.044</b>	<b>20.898.468.004</b>

(Nguồn: BCTC hợp nhất đã được kiểm toán năm 2016 của Công ty cổ phần Thực phẩm Hà Nội và các công ty con)

**Bảng 15: Các khoản phải trả của Công ty (hợp nhất)**

Đơn vị: đồng

STT	KHOẢN MỤC	31/12/2015	31/12/2016
<b>I</b>	<b>Nợ ngắn hạn</b>	<b>44.892.048.206</b>	<b>50.289.506.577</b>
1	Phải trả người bán	8.652.703.576	8.023.289.356
2	Người mua trả tiền trước	73.062.331	311.628.273
3	Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước	2.921.991.577	8.513.452.660
4	Phải trả người lao động	1.161.883.330	1.534.551.901
5	Chi phí phải trả ngắn hạn	125.318.136	47.003.865
6	Doanh thu chưa thực hiện ngắn hạn	2.014.646.089	1.154.227.275
7	Phải trả ngắn hạn khác	18.968.313.178	11.570.081.308
8	Vay nợ thuê tài chính ngắn hạn	10.756.902.036	18.349.491.966
9	Quỹ khen thưởng phúc lợi	217.227.953	785.779.973
<b>II</b>	<b>Nợ dài hạn</b>	<b>29.136.381.860</b>	<b>34.095.352.563</b>
1	Phải trả dài hạn người bán	19.913.253.570	19.773.253.570
2	Chi phí phải trả dài hạn	3.669.109.015	8.919.671.660
3	Doanh thu chưa thực hiện dài hạn	4.989.019.275	4.080.615.999
4	Phải trả dài hạn khác	565.000.000	669.200.000
5	Vay và nợ thuê tài chính dài hạn	-	652.611.334
<b>Tổng cộng</b>		<b>74.028.430.066</b>	<b>84.384.859.140</b>

(Nguồn: BCTC hợp nhất đã được kiểm toán năm 2016 của Công ty cổ phần Thực phẩm Hà Nội và các công ty con)

**Trích lập các quỹ theo luật định**

Tỷ lệ trích lập tùy theo kết quả kinh doanh trong năm sản xuất và mục tiêu phát triển của Công ty đồng thời phù hợp với điều lệ của Công ty và các quy định của pháp luật

**Bảng 16: Các quỹ theo luật định của Công ty (hợp nhất)**

Đơn vị: đồng

STT	KHOẢN MỤC	31/12/2015	31/12/2016
1	Quỹ đầu tư phát triển	156.147.405	727.683.808
2	Quỹ khen thưởng phúc lợi	217.227.953	785.779.973
<b>Tổng cộng</b>		<b>373.375.358</b>	<b>1.513.463.781</b>

(Nguồn: BCTC hợp nhất đã được kiểm toán năm 2016 của Công ty cổ phần Thực phẩm Hà Nội và các công ty con)

**f. Các khoản đầu tư tài chính:**

**Bảng 17: Các khoản đầu tư tài chính của Công ty (hợp nhất)**

Đơn vị: đồng

STT	Khoản mục	Giá trị ghi sổ tại 31/12/2015	Giá trị ghi sổ tại 31/12/2016
<b>I</b>	<b>Đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn</b>	<b>39.500.000.000</b>	<b>35.000.000.000</b>
1	Tiền gửi có kỳ hạn (Ngân hàng Agribank - CN Hồng Hà)	4.000.000.000	-
2	Tiền gửi có kỳ hạn (Ngân hàng ACB)	13.500.000.000	13.000.000.000
3	Tiền gửi có kỳ hạn (Ngân hàng Eximbank)	22.000.000.000	22.000.000.000
<b>II</b>	<b>Đầu tư vào công ty liên doanh, liên kết</b>	<b>7.070.039.918</b>	<b>6.348.460.462</b>
1	Công ty CP SXKD Gia súc Gia cầm	6.530.039.918	5.787.634.161
2	Công ty CP Thực phẩm chức năng Hapro	140.000.000	140.000.000
3	Công ty CP Ẩm thực Hà Nội	400.000.000	420.826.301
<b>III</b>	<b>Đầu tư vào đơn vị khác</b>	<b>100.000.000</b>	<b>100.000.000</b>
1	Công ty CP Thủy sản Kiên Giang	100.000.000	100.000.000
<b>Tổng cộng</b>		<b>46.670.039.918</b>	<b>41.448.460.462</b>

(Nguồn: BCTC hợp nhất đã được kiểm toán năm 2016 của Công ty cổ phần Thực phẩm Hà Nội và các công ty con)

## 11.2 Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu

**Bảng 18: Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu của Công ty (hợp nhất)**

STT	Khoản mục	Đơn vị	Năm 2015	Năm 2016 (*)
<b>I</b>	<b>Chỉ tiêu về khả năng thanh toán</b>			
1	Hệ số thanh toán ngắn hạn	lần	1,85	1,46
2	Hệ số thanh toán nhanh	lần	1,58	1,24
<b>II</b>	<b>Chỉ tiêu về cơ cấu vốn</b>			
1	Hệ số Nợ/Tổng tài sản	lần	0,32	0,38
2	Hệ số Nợ/Vốn chủ sở hữu	lần	0,48	0,62
<b>III</b>	<b>Chỉ tiêu về năng lực hoạt động</b>			
1	Vòng quay hàng tồn kho	vòng	14,08	12,45
2	Doanh thu thuần/Tổng tài sản	%	83,72	78,75
<b>IV</b>	<b>Chỉ tiêu về khả năng sinh lời</b>			
1	Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần	%	2,99	-
2	Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu	%	3,7	-
3	Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản	%	2,51	-
4	Hệ số Lợi nhuận từ SXKD/Doanh thu thuần	%	-4,54	-

(Nguồn: BCTC hợp nhất đã được kiểm toán năm 2016 của Công ty cổ phần Thực phẩm Hà Nội và các công ty con)  
(\* ) Năm 2016, chỉ tiêu Lợi nhuận sau thuế của công ty âm do vậy các chỉ tiêu tính toán về khả năng sinh lời không tính toán

## 12. Tài sản

### 12.1 Tình hình Tài sản của Công ty tại ngày 31/12/2016

**Bảng 19: Tình hình Tài sản của Công ty (hợp nhất) tại ngày 31/12/2016**

Đơn vị: đồng

STT	Khoản mục	Nguyên giá	Giá trị còn lại	GTCL/ Nguyên giá
<b>I</b>	<b>Tài sản cố định hữu hình</b>	<b>126.313.509.362</b>	<b>76.211.577.086</b>	<b>60,34%</b>
1	Nhà cửa, vật kiến trúc	106.729.345.226	69.814.224.385	65,41%
2	Máy móc, thiết bị	11.034.837.534	4.946.863.498	44,83%
3	Phương tiện vận tải	5.817.951.648	989.614.494	17,01%
4	Thiết bị dụng cụ quản lý	2.731.374.954	460.874.709	16,87%
<b>II</b>	<b>Tài sản cố định vô hình</b>	<b>227.000.000</b>	<b>45.432.000</b>	<b>20,01%</b>
	Phần mềm vi tính	227.000.000	45.432.000	20,01%
	<b>Tổng cộng</b>	<b>126.540.509.362</b>	<b>76.257.009.086</b>	<b>60,26%</b>

(Nguồn: BCTC hợp nhất đã được kiểm toán năm 2016 của CTCP Thực phẩm Hà Nội và các Công ty con)

**Bảng 20: Chi phí xây dựng cơ bản dở dang của Công ty (hợp nhất)  
tại ngày 31/12/2015 và 31/12/2016**

Đơn vị: đồng

STT	Khoản mục	31/12/2015	31/12/2016
1	Dự án 459 Bạch Mai	1.239.269.981	1.239.269.981
2	Dự án 26 Cao Thắng	5.328.883.993	5.992.654.644
3	Dự án 253 Phố Vọng	2.068.594.048	2.068.594.048
4	Nhà kho 164 – 166 Tựu Liệt	-	1.193.866.013
5	Công trình Siêu thị TMDV Bắc Qua	38.679.480.926	43.650.174.468
6	Tòa nhà thương mại HFC Lãng Yên	2.696.664.802	3.558.289.531
7	Các công trình khác	35.426.151	116.285.492
<b>Tổng cộng</b>		<b>50.048.319.901</b>	<b>57.819.134.177</b>

(Nguồn: BCTC hợp nhất đã được kiểm toán năm 2016 của CTCP Thực phẩm Hà Nội và các Công ty con)

### 12.2 Tình hình sử dụng đất đai

Tính đến thời điểm hiện nay, Công ty đang quản lý, sử dụng và thực hiện khai thác các khu đất và địa điểm đất với hiện trạng cụ thể:

**Bảng 21: Bảng kê chi tiết tình hình đất đai của Công ty**

TT	Mạng lưới đơn vị	Hiện trạng			Hình thức pháp lý
		Tổng diện tích đất m <sup>2</sup>	Diện tích m <sup>2</sup> sàn	Thực trạng sử dụng	
<b>I</b>	<b>Trung tâm Thương mại, siêu thị và Chuỗi cửa hàng tiện ích Haprofood (11 địa điểm)</b>				
1	51 Lê Đại Hành	736	4437 (9 tầng)	Tầng 1,2 Siêu thị Haprofood; tầng 3 đến tầng 9 kinh doanh văn phòng cho thuê	Đất thuê 20 năm, từ 30/08/2001
2	9-11 Ngõ Thổ Quan	124	124 (1 tầng + lửng)	Cửa hàng tiện ích Haprofood	Đất thuê 10 năm, từ 01/01/1996
3	9 Lê Quý Đôn	187,6	192,03 (tầng 1, tầng trên có chủ sử dụng khác)	Cửa hàng tiện ích Haprofood	Đất thuê 50 năm, từ 15/10/1993
4	94 Phố Huế	55,5	55,5 (tầng 1, tầng trên có chủ sử dụng khác)	Cửa hàng chuyên doanh	Đất thuê 10 năm, từ 01/01/1996
5	57 Khâm Thiên	71,2	71,2 (tầng 1, tầng trên có chủ sử dụng khác)	Cửa hàng tiện ích Haprofood	Đất thuê 50 năm, từ 15/10/1993
6	153 Giảng Võ	88,4	88,4 (1 tầng)	Văn phòng cho thuê	Đất thuê 30 năm, từ 01/01/2004
7	13 Hàn Thuyên	31	31 (1 tầng)	Cửa hàng tiện ích Haprofood	Đất thuê 50 năm, từ 13/11/2014
8	26 Hàng Buồm	102,12	102,12 (tầng 1, tầng trên có chủ	Kinh doanh dịch vụ ăn uống	Nhà thuê 3 năm, từ 1/1/2014 đến 31/12/2016



THỤC PHẨM HÀ NỘI

Bản Thông tin tóm tắt

CÔNG TY CỔ PHẦN THỰC PHẨM HÀ NỘI

TT	Mạng lưới đơn vị	Hiện trạng			Hình thức pháp lý
		Tổng diện tích đất m <sup>2</sup>	Diện tích m <sup>2</sup> sàn	Thực trạng sử dụng	
			sử dụng khác)		
9	75 Trần Xuân Soạn	43,7	43,7 (tầng 1, tầng trên có chủ sử dụng khác)	Cửa hàng tiện ích Haprofood	Nhà thuê 3 năm, từ 1/1/2014 đến 31/12/2016
10	136 Tây Sơn	70.4	70.4 1 tầng	Cơ sở sản xuất bánh	Đất thuê 10 năm, từ 01/01/1996
11	141 Trương Định	Mới nhận bàn giao, chưa có hợp đồng thuê đất	928.3 (Sử dụng tầng 1 + 2; từ tầng 3 trở lên là chung cư do đơn vị khác quản lý)	Văn phòng cho thuê	Hoàn thiện hợp đồng thuê sau cổ phần hoá
<b>II</b>	<b>Khách sạn, nhà hàng, DV Ăn uống (08 địa điểm)</b>				
1	46 Lương Ngọc Quyến	164,5	381 (3 tầng). Trong đó diện tích Công ty tự xây dựng thêm được tính vào giá trị doanh nghiệp: 120	Kinh doanh khách sạn	Nhà thuê 3 năm, từ 1/1/2014 đến 31/12/2016
2	7 Đinh Liệt	347,6	413.93 (2 tầng). Trong đó diện tích Công ty tự xây dựng thêm (không phép) được tính vào giá trị doanh nghiệp: 220,35	Văn phòng đơn vị và Kinh doanh: ăn uống, thực phẩm, Công nghệ phẩm, Du lịch	Nhà thuê 3 năm, từ 1/1/2014 đến 31/12/2016
3	30 Hàng Đào	200m <sup>2</sup> (160m <sup>2</sup> sử dụng riêng; 40m <sup>2</sup> sử dụng tầng 1)	520 (3 tầng)	Cho thuê kinh doanh may mặc	Đất thuê 10 năm, từ 01/01/1996
4	26 Cao Thắng	396,6	Đã giải phóng mặt bằng	Đang triển khai dự án xây dựng "Cửa hàng thương mại dịch vụ Đồng Xuân"	Đất thuê 30 năm, từ 15/10/1993
5	72 Triệu Việt Vương	195	585 (4 tầng)	Cho thuê	Đất thuê 50 năm, từ 01/01/1996
6	112 Phố Huế	218.3	404,32 (2 tầng)	Đang làm thủ tục chuyển nhượng tài sản trên đất	Đất thuê 50 năm, từ 01/6/2015
7	35 Lạc Trung	225	445.4 (3 tầng)	Cho thuê	Đất thuê 30 năm, từ 14/02/1997
8	61 Lương Ngọc Quyến	98.3	198.65 (tầng 1 + tầng lửng, tầng trên có chủ sử dụng khác)	Cho Công ty cổ phần ẩm thực Hà Nội thuê đến hết 31/8/2018	Chưa có hợp đồng thuê đất
<b>III</b>	<b>Kinh doanh bán buôn, kho, văn phòng Công ty và văn phòng cho thuê (05 địa điểm)</b>				
1	1 Cao Thắng	76.7	76,7 (tầng 1, tầng trên có chủ sử dụng khác)	Bán buôn và kho hàng	Đất thuê 50 năm, từ 01/6/2015
2	162-164 đường Tựu Liệt, Thanh Trì	8.678	5150 (dãy văn phòng 3 tầng và dãy nhà kho 2 tầng)	Cho thuê kho	Đất thuê 50 năm, từ 23/10/2007
3	26 Trần Nhật Duật	250.1	600 (3 tầng)	Văn phòng	Đất thuê 30 năm, từ 01/7/2005 đến 30/6/2035

TT	Mạng lưới đơn vị	Hiện trạng			Hình thức pháp lý
		Tổng diện tích đất m <sup>2</sup>	Diện tích m <sup>2</sup> sàn	Thực trạng sử dụng	
4	24 Trần Nhật Duật	213,16	522,57 (tầng 1, tầng 2 là nhà thuê, tầng 3 xây dựng bằng vốn tự có). Trong đó diện tích Công ty tự xây dựng (không phép) thêm được tính vào giá trị doanh nghiệp: 195,47	Văn phòng Công ty	Nhà thuê 3 năm, từ 1/1/2014
5	T.thể Trương Định (106 Nguyễn An Ninh)	135,9	135,9 (nhà 1 tầng)	Cho thuê	Nhà đất thuê 50 năm, từ 15/10/2012
<b>IV</b>	<b>Các cửa hàng khoán hiệu quả (05 địa điểm)</b>				
1	50 Châu Long (07 kiôt)	50,99	50,99 (kiôt trong chợ Châu Long)	Kinh doanh thực phẩm	Chưa có hợp đồng thuê đất chỉ có biên bản bàn giao kios
2	Kiôt Chợ Ngọc Hà	45	45 (kiôt trong chợ Ngọc Hà)	Kinh doanh thực phẩm	Hợp đồng thuê đất 10 năm, từ 01/01/1996
3	Kiôt chợ Hàng Da	52,43	52,43 (kiôt trong chợ Hàng Da)	Kinh doanh thực phẩm tổng hợp	Kiôt thuê 5 năm, từ 1/10/2015 đến 01/10/2020
4	Kiôt chợ Bưởi	13,6	13,6 (kiôt trong chợ Bưởi)	Kinh doanh hàng may mặc	Kiôt thuê 7 năm, từ 20/03/2014 đến 01/3/2021
5	Kiôt chợ Vọng Hà	6	6 (kiôt trong chợ Vọng Hà)	Chưa kinh doanh	Kiôt thuê 5 năm, từ 01/5/2013 đến 30/4/2018
<b>V</b>	<b>Địa điểm chuyển mục đích sử dụng (triển khai dự án) – 03 địa điểm</b>				
1	459 Bạch Mai	2.091	1.019	Triển khai dự án nhà ở cho CBCNV và để bán	Đất thuê 10 năm, từ 01/01/1996
2	249 Phố Vọng	316,4	3.246,8 (Chung với 249 Phố Vọng)	Triển khai dự án Dịch vụ thương mại và nhà ở để bán	Đất thuê 10 năm, từ 01/01/1996
3	253 Phố Vọng	2.930,4			
<b>VI</b>	<b>Xí nghiệp SX</b>				
1	Xí nghiệp chế biến thực phẩm Lệ Chi	2.795	1.100	Xí nghiệp sản xuất chế biến thực phẩm tổng hợp; đang thực hiện thủ tục tái cơ cấu thành Công ty cổ phần	Hợp tác kinh doanh, 45 năm kể từ 01/6/2010
<b>VII</b>	<b>Địa điểm đang giải quyết tranh chấp</b>				
1	319 Tây Sơn	1.220	3.342 (3 tầng)	Đang giải quyết tranh chấp để thu hồi địa điểm	Đất thuê 30 năm, từ 30/03/1995
2	55 Mã Mây	321,41	151 lớp ngoài tầng 1, tầng trên có chủ khác,	Đang giải quyết tranh chấp thu hồi địa điểm hoán đổi địa điểm 24-26 phố Báo Khánh của Viện Kiểm sát nhân dân quận Hoàn Kiếm	Đất thuê 10 năm, từ 01/01/1996

TT	Mạng lưới đơn vị	Hiện trạng			Hình thức pháp lý
		Tổng diện tích đất m2	Diện tích m2 sàn	Thực trạng sử dụng	
VIII	<b>Tạm giao công ty sử dụng chờ thực hiện quy hoạch (03 địa điểm)</b>				
1	Phương Liên	47.38	47,38 (1 tầng)	Hợp tác kinh doanh - Kinh doanh ăn uống	Tài sản doanh nghiệp
2	Tập thể Nguyễn Công Trứ	100	100 (tầng 1, tầng trên có chủ sử dụng khác)	Kinh doanh thực phẩm	Tài sản doanh nghiệp
3	705 Minh Khai	70.96	70,96 (1 tầng)	Cho thuê	Tài sản doanh nghiệp

Nguồn: Công ty cổ phần Thục phẩm Hà Nội

**Ghi chú:**

❖ **Thông tin các địa điểm đang giải quyết tranh chấp:**

✓ **Địa điểm 319 Tây Sơn:**

- Đang bị chiếm dụng địa điểm phát sinh từ Hợp đồng cho thuê diện tích số 339/HĐ - TPHN ngày 15/9/2007 ký giữa Công ty TNHH Nhà nước một thành viên Thục phẩm Hà Nội với Công ty TNHH Phương Anh; Thời hạn thuê: 10 năm. Hết hạn hợp đồng ngày 31/12/2017.
- Công ty TNHH MTV Thục phẩm Hà Nội cho Công ty TNHH Phương Anh thuê nhưng không trả tiền thuê từ 2009, sau đó công ty TNHH Phương Anh lại cho công ty cổ phần Liên Hương và Công ty CP Vui chơi giải trí văn hóa Thủ đô thuê lại, hiện các công ty này vẫn đang hoạt động kinh doanh tại đây.
- Công ty đã tiến hành làm đơn khởi kiện gửi đến Tòa án nhân dân Quận Đống Đa Thành phố Hà Nội ngày 10/5/2011 đề nghị tòa án hủy hợp đồng thuê nhà số 339/HĐ-TPHN ngày 15/9/2007 đồng thời yêu cầu người có nghĩa vụ, quyền lợi liên quan là Công ty Cổ phần Liên Hương, Công ty Cổ phần vui chơi giải trí văn hóa Thủ đô hoàn trả lại mặt bằng cho Công ty. Tuy nhiên đến ngày 07/9/2011 Công ty đã nhận được Quyết định số 09/2011/QĐST/KDTM của Tòa án nhân dân quận Đống Đa đình chỉ giải quyết vụ án "vì bị đơn là công ty TNHH Phương Anh không còn hoạt động kinh doanh tại địa chỉ 319 Tây Sơn, phường Ngã Tư Sở, quận Đống Đa, TP Hà Nội, người đại diện theo pháp luật của công ty TNHH Phương Anh bỏ đi đâu không rõ địa chỉ....". Đến nay công ty vẫn chưa thu hồi được địa điểm này.
- Công ty cổ phần kế thừa quyền lợi và nghĩa vụ và tiếp tục phối hợp với cơ quan công an, tòa án và các cơ quan chức năng để giải quyết dứt điểm về hợp đồng thuê và thu hồi địa điểm này.

✓ **Địa điểm 55 Mã Mây:**

- Hiện đang bị chiếm dụng địa điểm phát sinh từ Hợp đồng hợp tác kinh doanh số 169/HĐ-TPHN ngày 01/3/2007 ký giữa Công ty TNHH nhà nước một thành viên Thục phẩm Hà Nội với Công ty TNHH Tiến Đồng, hết thời hạn hợp đồng là ngày 28/2/2012 nhưng Công ty TNHH Tiến Đồng chưa bàn giao trả lại địa điểm cho Công ty TNHH MTV Thục phẩm Hà

Nội.

- Thanh tra Thành phố đã thanh tra toàn diện việc quản lý sử dụng địa điểm 55 Mã Mây và ra Kết luận số 3422/KL-TTTP-P2 ngày 27/12/2013; UBND Thành phố Hà Nội công văn số 2412/UBND-TNMT ngày 04/4/2014 gửi các Sở Xây dựng, Tài nguyên và Môi trường, Thanh tra thành phố, Công an Thành phố, UBND Quận Hoàn Kiếm về việc xử lý sau thanh tra việc quản lý sử dụng nhà đất tại địa điểm 55 phố Mã Mây thuộc quyền quản lý sử dụng của Công ty Thực phẩm HN, trong đó giao UBND Quận Hoàn Kiếm chủ trì cùng Tổng công ty Thương mại Hà Nội, Công ty TNHH MTV Thực phẩm Hà Nội và các sở ngành liên quan tổ chức thực hiện việc thu hồi lại nhà đất tại 55 Mã Mây giao cho Công ty TNHH MTV Thực phẩm Hà Nội tiếp tục quản lý sử dụng theo QĐ số 6199/QĐ, báo cáo UBND Thành phố kết quả thực hiện.
- Công ty cổ phần có trách nhiệm kế thừa quyền lợi, nghĩa vụ và tiếp tục phối hợp các cơ quan chức năng xử lý theo chỉ đạo của UBND Thành phố tại văn bản nêu trên.

### 13. Kế hoạch sản xuất kinh doanh, lợi nhuận và cổ tức trong năm tiếp theo

#### 13.1 Kế hoạch kinh doanh, lợi nhuận của Công ty

**Bảng 22: Kế hoạch kinh doanh, lợi nhuận của Công ty năm 2017 - 2018**

Chỉ tiêu	Đơn vị (tính giá trị)	Kế hoạch năm 2017		Kế hoạch năm 2018 (*)	
		Giá trị	% tăng giảm so với 2016	Giá trị	% tăng giảm so với 2017
Vốn điều lệ thực góp	Triệu đồng	145.000	-	-	-
Doanh thu	Triệu đồng	170.000	(2,10%)	-	-
Lợi nhuận sau thuế	Triệu đồng	13.050	-	-	-
Tỉ lệ lợi nhuận sau thuế/Doanh thu	%	7,68%	-	-	-
Tỉ lệ lợi nhuận sau thuế/Vốn điều lệ	%	9%	-	-	-
Cổ tức	%	2%	-	-	-

(Nguồn: Nghị quyết số 06/NQ-ĐHĐCĐ ngày 26/04/2017 của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2017 Công ty cổ phần Thực phẩm Hà Nội)

Ghi chú: (\*):ĐHĐCĐ thường niên của Công ty sẽ thông qua kế hoạch kinh doanh cho từng năm hoạt động, do đó kế hoạch kinh doanh năm 2018 của Công ty sẽ được thông qua tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018 của Công ty.

#### 13.2 Căn cứ để đạt được kế hoạch lợi nhuận và cổ tức

- Theo kế hoạch trong năm 2017, Công ty sẽ thực hiện chuyển nhượng BĐS tại địa điểm 112 Phố Huế, nếu chuyển nhượng được hoàn tất trong năm 2017 Công ty sẽ ghi nhận doanh thu, lợi nhuận từ hoạt động này với số tiền theo kế hoạch là 17,8 tỷ đồng.
- Kế hoạch doanh thu và lợi nhuận từ năm 2015 đến 2017 được xây dựng dựa trên những đánh giá triển vọng, tình hình thực tế của nền kinh tế cũng như hoạt động cụ thể của Công



ty.

- Căn cứ tình hình hoạt động thực tế của Công ty, dự báo nền kinh tế các năm tiếp theo còn nhiều khó khăn, thách thức nên chủ trương của Công ty trong những năm tiếp theo là tập trung mọi nguồn lực về tài chính mở rộng và phát triển chuỗi cửa hàng tiện ích Haprofood, đầu tư và mở rộng quy mô sản xuất kinh doanh; Đẩy nhanh tiến độ triển khai thực hiện các dự án hiện có. Bên cạnh đó, Công ty tiếp tục tiếp cận các nguồn vốn tài chính, thu hút nguồn vốn bổ sung cho hoạt động kinh doanh, thanh toán các khoản nợ tín dụng, giảm chi phí lãi vay, tăng hiệu quả hoạt động kinh doanh của Công ty.

**14. Thông tin về những cam kết nhưng chưa thực hiện của tổ chức đăng ký đăng ký giao dịch**  
Không có.

**15. Chiến lược, định hướng phát triển kinh doanh**

- Huy động mọi nguồn lực, tiếp tục đầu tư và mở rộng quy mô sản xuất kinh doanh.
- Tập trung phát triển 05 ngành nghề kinh doanh chính: Bán buôn, bán lẻ, sản xuất, kinh doanh dịch vụ và hoạt động đầu tư.
- Phấn đấu đạt hiệu quả trong sản xuất kinh doanh, đảm bảo cổ tức cho cổ đông phần đầu tăng trưởng theo từng năm.
- Tạo công ăn việc làm và bảo đảm thu nhập cho người lao động.
- Xây dựng thương hiệu có uy tín để chiếm thị phần trên thị trường, đưa thương hiệu Thực phẩm Hà Nội trở thành một trong những thương hiệu mạnh phân phối bán buôn bán lẻ các mặt hàng Thực phẩm của Tổng công ty và cả nước.

**\* Đối với lĩnh vực bán buôn:**

- Tiếp tục duy trì vị trí là nhà phân phối, nhà bán buôn có uy tín và thương hiệu trên thị trường Hà Nội đối với mặt hàng thực phẩm công nghệ và thực phẩm chế biến.
- Thực hiện tốt nhiệm vụ cung ứng các sản phẩm thực phẩm tươi sống trong toàn bộ hệ thống siêu thị Hapro và các bếp ăn tập thể trên địa bàn thành phố Hà Nội.
- Tăng cường vai trò phân phối bán buôn tại các siêu thị lớn, các chợ đầu mối...

**\* Đối với lĩnh vực bán lẻ:**

- Tăng cường phát triển các điểm bán lẻ HaproFood thực phẩm hiện đại, với các mặt hàng phong phú về kiểu dáng và mẫu mã; chất lượng đạt tiêu chuẩn cao...
- Thúc đẩy, nâng cao doanh thu tại các điểm bán lẻ hiện tại, thể hiện rõ ưu thế về mô hình kinh doanh theo chuỗi. Phấn đấu các cửa hàng bán lẻ đảm bảo kinh doanh có lãi. Doanh thu bán lẻ chiếm tỷ trọng 70% tổng doanh thu bán ra.

**\* Đối với lĩnh vực dịch vụ:**

- Không ngừng đổi mới và phát triển các loại dịch vụ; nâng cao chất lượng khách sạn trong

phổ cổ, dịch vụ cung cấp các suất ăn nhanh trong các trường học, khu công nghiệp...

**\* Đối với lĩnh vực đầu tư**

- Tiếp tục nâng cao hiệu quả đầu tư vốn của Công ty đầu tư tại 05 Công ty Cổ phần có vốn góp của Công ty từ 10% đến 53% vốn điều lệ. Thúc đẩy hoạt động sản xuất kinh doanh tăng hiệu quả, đảm bảo bảo toàn và phát triển vốn đầu tư vào doanh nghiệp khác của Công ty. Phân đầu thu được cổ tức trong 03 năm tới.
- Đầu tư hạ tầng thương mại: Tăng cường liên doanh liên kết với các đối tác có năng lực, uy tín trong lĩnh vực đầu tư hạ tầng thương mại để phát triển mạng lưới kinh doanh, hệ thống hạ tầng thương mại của Công ty.

**16. Các thông tin, các tranh chấp kiện tụng liên quan tới công ty:**

Hiện Công ty đang có tranh chấp liên quan đến địa điểm 319 Tây Sơn và 55 Mã Mây (Chi tiết trong phần thông tin các địa điểm đang giải quyết tranh chấp thuộc mục 12.2 Tình hình sử dụng đất đai).

#### IV. QUẢN TRỊ CÔNG TY

##### 1. Cơ cấu, thành phần và hoạt động của Hội đồng quản trị

Hội đồng quản trị Công ty gồm có 05 thành viên

##### 1.1 Danh sách thành viên Hội đồng quản trị

STT	Họ và tên	Chức vụ	Ghi chú
1	Ông Nguyễn Tiến Vượng	Chủ tịch HĐQT Công ty	Không điều hành
2	Bà Lương Thị Khánh	Thành viên HĐQT	Không điều hành
3	Ông Ngô Đức Long	Thành viên HĐQT kiêm Giám đốc Công ty	Điều hành
4	Ông Chu Việt Cường	Thành viên HĐQT kiêm Phó Giám đốc Công ty	Điều hành
5	Bà Phạm Diễm Hoa	Thành viên HĐQT	Không điều hành

##### 1.2 Tóm tắt Sơ yếu lý lịch của Thành viên HĐQT

##### 1.2.1 Ông Nguyễn Tiến Vượng – Chủ tịch Hội đồng quản trị

- Họ và tên: **Nguyễn Tiến Vượng** Giới tính: Nam
- Ngày tháng năm sinh: 11/6/1960 Nơi sinh: Hà Nội
- Quốc tịch: Việt Nam
- Giấy CMND số: 010271139 do CA Thành phố Hà Nội cấp ngày 20/11/2007.
- Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: 51 Mai Hắc Đế, Hai Bà Trưng, Hà Nội.
- Chỗ ở hiện tại: Số 75 Lương Sừ C, Đống Đa, Hà Nội.
- Trình độ văn hoá: 10/10
- Trình độ chuyên môn: Thạc sỹ Kinh tế
- Quá trình công tác:

Thời gian công tác	Chức vụ	Đơn vị công tác
9/1982-6/1985	Trung sỹ, tiểu đội trưởng	Đơn vị C10-D3-E46-F326-Quân khu II, Quân đội nhân dân Việt Nam
12/1985-11/1995	Cán bộ kinh doanh	Công ty TM&DV Tổng hợp Hà Nội
12/1995-01/1999	Phó phòng Kinh doanh	Công ty TM&DV Tổng hợp Hà Nội
02/1999-01/2000	Trưởng phòng Kinh doanh	Công ty TM&DV Tổng hợp Hà Nội
02/2000-4/2003	Cửa hàng trưởng	Cửa hàng Miễn thuế Ngoại giao đoàn, Công ty TM&DV Tổng hợp Hà Nội



THỰC PHẨM HÀ NỘI

*Bản Thông tin tóm tắt*  
**CÔNG TY CỔ PHẦN THỰC PHẨM HÀ NỘI**

5/2003-5/2005	Chủ tịch Công Đoàn, Phó Giám đốc	Công ty TM&DV Tổng hợp Hà Nội
6/2005-4/2007	Giám đốc	Trung tâm KD hàng Miễn Thuế, Tổng công ty Thương mại Hà Nội
4/2007-02/2009	UV HĐQT, Giám đốc ĐH	Khôi Thương mại quốc tế Tổng công ty Thương mại Hà Nội
	Giám đốc	Trung tâm KD hàng miễn thuế Hà Nội, Tổng công ty Thương mại Hà Nội
02/2009-11/2010	UV HĐQT, Phó Tổng giám đốc	Tổng công ty Thương mại Hà Nội
12/2010-03/2015	TV HĐQT, Phó Tổng giám đốc	Tổng công ty Thương mại Hà Nội
03/2015 - 11/2015	TV HĐQT, Phó Tổng giám đốc	Tổng công ty Thương mại Hà Nội.
	Chủ tịch HĐQT	Công ty cổ phần Thực phẩm Hà Nội
12/2015 - 03/2016	TV HĐQT, Phó Tổng giám đốc	Tổng công ty Thương mại Hà Nội.
	Thành viên HĐQT	Công ty cổ phần Thực phẩm Hà Nội
04/2016 đến nay	TV HĐQT, Phó Tổng giám đốc	Tổng công ty Thương mại Hà Nội.
	Chủ tịch HĐQT	Công ty cổ phần Thực phẩm Hà Nội

10. Chức vụ hiện đang nắm giữ tại công ty: Chủ tịch HĐQT công ty

11. Chức vụ hiện đang nắm giữ tại tổ chức khác: TV HĐQT, Phó Tổng giám đốc TCT, Tổng công ty Thương mại Hà Nội.

12. Số lượng cổ phiếu đang nắm giữ tại thời điểm 24/03/2017: 3.707.200 cổ phần, chiếm 25,567% vốn điều lệ

*Trong đó: Đại diện sở hữu phần vốn Nhà nước của Tổng công ty Thương mại Hà Nội: 3.707.200 cổ phần, chiếm 25,567% vốn điều lệ*

13. Những người liên quan có nắm giữ cổ phiếu của công ty: Không

14. Hành vi vi phạm pháp luật: Không

15. Các khoản nợ đối với công ty: Không

16. Thù lao và lợi ích khác nhận được từ công ty: Thù lao thành viên HĐQT

17. Lợi ích liên quan đối với công ty: Không

### 1.2.2 Bà Lương Thị Khánh – Thành viên Hội đồng quản trị

1. Họ và tên: **Lương Thị Khánh**

Giới tính: Nữ

2. Ngày tháng năm sinh: 01/9/1977

Nơi sinh: Thanh Hóa

3. Quốc tịch: Việt Nam



*Tổ chức tư vấn:*

**CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN PHỐ WALL**

4. Giấy CMND số: 012269239 cấp ngày: 28/9/2001 tại Công an Thành phố Hà Nội
5. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Số 106 Tô Vĩnh Diện, phường Khương Trung, quận Thanh Xuân, Hà Nội
6. Chỗ ở hiện tại: Số 106 Tô Vĩnh Diện, phường Khương Trung, quận Thanh Xuân, Hà Nội
7. Trình độ văn hoá: 12/12
8. Trình độ chuyên môn: Cử nhân ngành Hành chính nhà nước, Đại học Luật Hà Nội (CQ)
9. Quá trình làm việc:

Thời gian công tác	Chức vụ	Đơn vị công tác
01/1999 – 02/2000	Trưởng phòng Hành chính	Công ty TNHH Mai Phương
03/2000 – 5/2008	Trưởng phòng tư vấn, trợ lý Giám đốc	Trung tâm luật Thành Đạt – Liên minh HTX Việt Nam
06/2008 – 12/2011	Chuyên viên Ban pháp lý hợp đồng	Tổng công ty Thương mại Hà Nội
01/2011 – 6/2012	Ủy nhiệm Phó Giám đốc Ban pháp lý hợp đồng	Tổng công ty Thương mại Hà Nội
7/2012 -11/2013	Phó Giám đốc Ban pháp lý hợp đồng	Tổng công ty Thương mại Hà Nội
12/2013 – 5/2014	Phó Giám đốc Ban pháp lý hợp đồng kiêm Phó trưởng phòng QTNS	Tổng công ty Thương mại Hà Nội
6/2014 – 4/2015	Giám đốc Ban pháp lý hợp đồng kiêm Phó trưởng phòng QTNS	Tổng công ty Thương mại Hà Nội
5/2015- 25/4/2017	Trưởng phòng QTNS kiêm Giám đốc Ban pháp lý hợp đồng	Tổng công ty Thương mại Hà Nội
26/4/2017 đến nay	Trưởng phòng QTNS kiêm Giám đốc Ban pháp lý hợp đồng	Tổng công ty Thương mại Hà Nội
	Thành viên HĐQT	Công ty cổ phần Thực phẩm Hà Nội

10. Chức vụ hiện đang nắm giữ tại công ty: Thành viên HĐQT Công ty cổ phần Thực phẩm Hà Nội;
11. Chức vụ hiện đang nắm giữ tại tổ chức khác: Không
12. Số lượng cổ phiếu đang nắm giữ tại thời điểm 26/04/2017: 1.450.000 cổ phần, chiếm 10% vốn điều lệ;

*Trong đó: Đại diện sở hữu phần vốn Nhà nước của Tổng công ty Thương mại Hà Nội: 1.450.000 cổ phần, chiếm 10% vốn điều lệ;*

13. Những người liên quan có nắm giữ cổ phiếu của công ty: Không có

14. Hành vi vi phạm pháp luật: Không  
15. Các khoản nợ đối với công ty: Không  
16. Thù lao và lợi ích khác nhận được từ công ty: Thù lao thành viên HĐQT  
17. Lợi ích liên quan đối với công ty: Không

**1.2.3 Ông Ngô Đức Long: Thành viên Hội đồng quản trị - Phó Giám đốc Công ty**

1. Họ và tên: **Ngô Đức Long** Giới tính: Nam  
2. Ngày tháng năm sinh: 5/8/1969 Nơi sinh: Hưng Yên  
3. Quốc tịch: Việt Nam  
4. Giấy CMND số: 033069000514 Ngày cấp: 13/10/2015 tại Cục Cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư  
5. Chỗ ở hiện tại: P0509 tòa nhà C2 khu chung cư Manradin Garden, Cầu Giấy, Hà Nội  
6. Nơi ĐKKH thường trú: Số 120 Nguyễn Du, Hai Bà Trưng, Hà Nội  
7. Trình độ văn hóa: 10/10  
8. Trình độ chuyên môn: Tiến sỹ kinh tế  
9. Quá trình làm việc:

Thời gian công tác	Chức vụ	Đơn vị công tác
3/1996 – 10/1998	Kiểm toán viên	Công ty kiểm toán Việt Nam – Bộ Tài chính
10/1998 – 8/2000	Kế toán trưởng	Công ty liên doanh Mặt trời Sông Hồng (Sun Red River Co. Ltd)
9/2000 – 6/2003	Kiểm toán viên cao cấp	Công ty TNHH Kiểm toán ERNST & YOUNG Việt Nam
7/2003 – 3/2008	Kế toán trưởng	Công ty cổ phần LICOGI 12 Tổng công ty LICOGI – Bộ Xây dựng
4/2008 – 2/2010	Phó Tổng giám đốc kiêm kế toán trưởng	Công ty cổ phần LICOGI 12 Tổng công ty LICOGI – Bộ Xây dựng
3/2010 – 12/2010	Tổng giám đốc	Công ty cổ phần LICOGI 12 Tổng công ty LICOGI – Bộ Xây dựng
01/2011 – 14/7/2013	Phó Tổng Giám đốc	Công ty cổ phần Đầu tư Văn Phú – Invest
15/7/2013-15/4/2015	Phó Hiệu trưởng	Đại học Kiểm Sát Hà Nội – Viện Kiểm sát NDTC
5/2015 – 11/2015	Thành viên HĐQT Phó Giám đốc	Công ty Cổ phần Thực phẩm Hà Nội
12/2015 đến nay	Thành viên HĐQT, Giám đốc	Công ty Cổ phần Thực phẩm Hà Nội

10. Chức vụ hiện đang nắm giữ tại công ty: Giám đốc - Thành viên HĐQT công ty  
11. Chức vụ hiện đang nắm giữ tại tổ chức khác: Không  
12. Số lượng cổ phiếu đang nắm giữ tại thời điểm 24/03/2017: 2.465.000 cổ phần chiếm 17%

vốn điều lệ

13. Những người liên quan có nắm giữ cổ phiếu của công ty: Không

14. Hành vi vi phạm pháp luật: Không

15. Các khoản nợ đối với công ty: Không

16. Thù lao và lợi ích khác nhận được từ công ty: Thù lao thành viên HĐQT, lương

17. Lợi ích liên quan đối với công ty: Không

#### 1.2.4 Ông Chu Việt Cường - Thành viên Hội đồng quản trị - Phó Giám đốc Công ty

1. Họ và tên: **Chu Việt Cường**

Giới tính: Nam

2. Ngày tháng năm sinh: 03/8/1980

Nơi sinh: Hà Nội

3. Quốc tịch: Việt Nam

4. Giấy CMND số: 012195462

Cấp ngày: 06/3/2014 tại Công an TP Hà Nội

5. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: số 47 ngõ 23 phố Phan Phù Tiên, phường Cát Linh, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội.

6. Chỗ ở hiện tại: số 47 ngõ 23 phố Phan Phù Tiên, phường Cát Linh, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội.

7. Trình độ văn hoá: 12/12

8. Trình độ chuyên môn: Cử nhân kinh tế; Cử nhân Luật.

9. Quá trình làm việc:

Thời gian công tác	Chức vụ	Đơn vị công tác
Từ 2/2003 – 11/2007	Chuyên viên	Phòng Kế hoạch phát triển, Công ty Bách hóa Hà Nội
Từ 12/2007 – 7/2011	Chuyên viên	Phòng TCCB, Phòng KHPT, Phòng Đầu tư tài chính TCT Thương mại Hà Nội
	Thư ký	Tổng công ty Thương mại Hà Nội
Từ 8/2011 - 7/2012	Phó trưởng Phòng	Phòng Phát triển dự án TCT Thương mại HN
Từ 8/2012- 5/2014	Phó Giám đốc phụ trách	Trung tâm Nghiên cứu phát triển - Tổng công ty Thương mại Hà Nội
Từ 6/2014 – 9/2014	Phó Giám đốc	Công ty CP Xuất nhập khẩu TCMN và Du lịch thương nhân Hapro
Từ 10/2014 – 4/2015	Phó Giám đốc	Công ty TNHH một thành viên Thực phẩm Hà Nội
Từ 5//2015 đến nay	Thành viên HĐQT, Phó Giám đốc	Công ty cổ phần Thực phẩm Hà Nội

10. Chức vụ hiện đang nắm giữ tại Công ty: Thành viên Hội đồng quản trị, Phó Giám đốc Công ty

11. Chức vụ hiện đang nắm giữ tại tổ chức khác: Không

12. Số lượng cổ phiếu đang nắm giữ tại thời điểm 24/03/2017: 1.451.600 cổ phần, chiếm 10,011% vốn điều lệ

Trong đó: - Sở hữu cá nhân: 1.600 cổ phần, chiếm 0,011% vốn điều lệ

- Đại diện sở hữu phần vốn Nhà nước của Tổng công ty Thương mại Hà Nội: 1.450.000 cổ phần, chiếm 10% vốn điều lệ

13. Những người liên quan có nắm giữ cổ phiếu của công ty: Không

14. Hành vi vi phạm pháp luật: Không

15. Các khoản nợ đối với công ty: Không

16. Thù lao và lợi ích khác nhận được từ công ty: Thù lao thành viên HĐQT, lương

17. Lợi ích liên quan đối với công ty: Không

### 1.2.5 Bà Phạm Diễm Hoa - Thành viên Hội đồng quản trị

1. Họ và tên: **Phạm Diễm Hoa**

Giới tính: Nữ

2. Ngày tháng năm sinh: 01/10/1976

Nơi sinh: Hà Nội

3. Quốc tịch: Việt Nam

4. Giấy CMND số: 011768946 cấp ngày: 25/06/2008 tại CA Hà Nội

5. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Số nhà 40 Âu Triệu, phường Hàng Trống, Hoàn Kiếm, Hà Nội.

6. Chỗ ở hiện tại: Số nhà 40 Âu Triệu, Hàng Trống, Hoàn Kiếm, Hà Nội.

7. Trình độ văn hoá: 12/12

8. Trình độ chuyên môn: Thạc sỹ chuyên ngành Tài chính

9. Quá trình làm việc:

Thời gian công tác	Chức vụ	Đơn vị công tác
2000 - 2001	Quản lý quan hệ công chúng	Phòng Thương mại Công nghiệp Việt Nam
2001 - 2003	Quản lý quan hệ công chúng	Công ty chứng khoán MELBOURNE – Úc
2003 - 6/2007	Tư vấn tài chính	Công ty TNHH Du lịch và Thương mại Mỹ Việt
7/2007 - 3/2015	Tổng Giám đốc	Công ty cổ phần chứng khoán phố Wall
4/2015 đến nay	Tổng Giám đốc	Công ty cổ phần chứng khoán phố Wall
	Thành viên HĐQT	Công ty cổ phần Thực phẩm Hà Nội

10. Chức vụ hiện đang nắm giữ tại Công ty: Thành viên Hội đồng quản trị

11. Chức vụ hiện đang nắm giữ tại tổ chức khác: Tổng Giám đốc Công ty cổ phần chứng khoán phố Wall

12. Số lượng cổ phiếu đang nắm giữ tại thời điểm 24/03/2017: 0 cổ phần chiếm 0% vốn điều lệ

13. Những người liên quan có nắm giữ cổ phiếu của công ty: Không

14. Hành vi vi phạm pháp luật: Không

15. Các khoản nợ đối với công ty: Không

16. Thù lao và lợi ích khác nhận được từ công ty: Thù lao thành viên HĐQT



17. Lợi ích liên quan đối với công ty: Không

## 2. Cơ cấu, thành phần và hoạt động của Ban kiểm soát

Ban kiểm soát Công ty gồm có 03 thành viên

### 2.1 Danh sách thành viên Ban Kiểm soát

STT	Họ và tên	Chức vụ
1	Trần Diệu Thúy	Trưởng Ban kiểm soát
2	Trương Thị Nga	Thành viên Ban kiểm soát
3	Nguyễn Thế Vinh	Thành viên Ban kiểm soát

### 2.2 Tóm tắt sơ yếu lí lịch của từng thành viên Ban kiểm soát

#### 2.2.1 Bà Trần Diệu Thúy – Trưởng Ban kiểm soát

Họ và tên: Họ và tên: **Trần Diệu Thúy** Giới tính: **Nữ**

2. Ngày tháng năm sinh: 28/01/1980 Nơi sinh: Hải Dương

3. Quốc tịch: Việt Nam

4. Giấy CMND số: 030180000059 cấp ngày: 30/5/2014 tại CA Thành phố HN

5. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Số nhà 16 ngõ 35-37 Phố Đại La, Quận HBT, Hà Nội

6. Chỗ ở hiện tại: Số nhà 7 ngách 24 ngõ 162 Đường Khương Đình, Thanh xuân, Hà Nội

7. Trình độ văn hoá: 12/12

8. Trình độ chuyên môn: Cử nhân Kinh tế

9. Quá trình làm việc:

Thời gian công tác	Chức vụ	Đơn vị công tác
2001 - 2002	Kế toán viên	Công ty Xây dựng đê kè Hải Dương
2002 - 2005	Kế toán viên	Công ty Thương mại và dịch vụ Tổng hợp Hà Nội
2005 - 2009	Kế toán viên	Trung tâm KD Hàng miễn Thuế- Tổng công ty Thương mại Hà Nội
2010 - 2012	Phó phòng kế toán	Trung tâm KD hàng miễn Thuế - Tổng công ty Thương mại Hà Nội
7/2012 – 3/2015	Phó phòng	Phòng Kinh doanh tài chính, Ban TCKT&KT Tổng công ty Thương mại Hà Nội
4/2015 đến nay	Phó phòng	Phòng Kinh doanh tài chính, Ban TCKT&KT Tổng công ty Thương mại Hà Nội



10. Chức vụ hiện đang nắm giữ tại Công ty: Thành viên ban kiểm soát Công ty
11. Chức vụ hiện đang nắm giữ tại tổ chức khác: Không
12. Số lượng cổ phiếu đang nắm giữ tại thời điểm 24/03/2017: 3.100 cổ phần, chiếm 0,021% vốn điều lệ  
*Trong đó: - Sở hữu cá nhân: 3.100 cổ phần, chiếm 0,021% vốn điều lệ*
13. Những người liên quan có nắm giữ cổ phiếu của công ty: Không
14. Hành vi vi phạm pháp luật: Không
15. Các khoản nợ đối với công ty: Không
16. Thù lao và lợi ích khác nhận được từ công ty: Thù lao thành viên Ban kiểm soát, lương
17. Lợi ích liên quan đối với công ty: Không

### 2.2.3 Ông Nguyễn Thế Vinh - Thành viên Ban kiểm soát

1. Họ và tên: Nguyễn Thế Vinh Giới tính: Nam
2. Ngày tháng năm sinh: 15/08/1981
3. Quốc tịch: Việt Nam
4. Số CMND: 013297390 Ngày cấp: 17/04/2010 Nơi cấp: CA Hà Nội
5. Nơi ĐKKH thường trú: P402, tầng 4, đường 6, Nam Thành Công, Láng Hạ, Đống Đa, Hà Nội
6. Chỗ ở hiện tại: P402, tầng 4, đường 6, Nam Thành Công, Láng Hạ, Đống Đa, Hà Nội
7. Trình độ văn hóa: 12/12
8. Trình độ chuyên môn: Luật sư, Thạc sỹ Quản trị kinh doanh
9. Quá trình làm việc:

Thời gian công tác	Chức vụ	Đơn vị công tác
7/2005 – 12/2006	Trưởng phòng Kinh doanh – Tư vấn pháp lý	Maison du Bien – être, Paris, Pháp
01/2007 – 8/2008	Phó Giám đốc Pháp chế - Cổ đông	Asieco SARL, Paris, Pháp
12/2008 – 02/2010	Giám đốc Điều hành	Công ty TNHH Đầu tư SWIDER – Hà Nội
06/2009 – 06/2010	Phó trưởng Văn phòng	Văn Phòng Luật sư Đỗ Cao Thắng, Đoàn Luật sư Hà Nội
06/2010 – 01/2015	Trợ lý Chủ tịch Hội đồng quản trị Quản lý Pháp chế	Công ty CP Đầu tư Văn Phú- Invest
23/1/2015 – 03/2015	Trợ lý Chủ tịch Hội đồng quản trị	Công ty CP Đầu tư Đô thị Quang Minh
04/2015 đến nay	Trợ lý Chủ tịch Hội đồng quản trị	Công ty CP Đầu tư Đô thị Quang Minh ; Công ty cổ phần Văn phú Holding
	Thành viên Ban kiểm soát	Công ty cổ phần Thực phẩm Hà Nội

10. Chức vụ hiện đang nắm giữ tại Công ty: Thành viên ban kiểm soát

11. Chức vụ hiện đang nắm giữ tại tổ chức khác: Trợ lý Chủ tịch Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Văn phú Holding
12. Số lượng cổ phiếu đang nắm giữ tại thời điểm 24/03/2017: 725.000 cổ phần chiếm 5 % vốn điều lệ
13. Những người liên quan có nắm giữ cổ phiếu của công ty: Không
14. Hành vi vi phạm pháp luật: Không
15. Các khoản nợ đối với công ty: Không
16. Thù lao và lợi ích khác nhận được từ công ty: Thù lao thành viên Ban kiểm soát
- 17 Lợi ích liên quan đối với công ty: Không

### 3. Giám đốc và các cán bộ quản lý Công ty:

#### 3.1- Danh sách thành viên Ban Giám đốc và kế toán trưởng Công ty

STT	Họ và tên	Chức vụ
1	Ngô Đức Long	Giám đốc
2	Chu Việt Cường	Phó Giám đốc
3	Lê Thị Ngọc Diệp	Phó Giám đốc
4	Nguyễn Đăng Trường	Phó Giám đốc
4	Nguyễn Kim Huyền	Kế toán trưởng

#### 3.2- Tóm tắt sơ yếu lý lịch của từng thành viên Ban kiểm soát

##### 3.2.1 Ông Ngô Đức Long - Giám đốc (Nhu mục 1 Cơ cấu, thành phần HĐQT)

##### 3.2.2 Ông Chu Việt Cường - Phó Giám đốc (Nhu mục 1 Cơ cấu, thành phần HĐQT)

##### 3.2.3 Bà Lê Thị Ngọc Diệp – Phó Giám đốc

1. Họ và tên: Lê Thị Ngọc Diệp                      Giới tính: Nữ
2. Ngày tháng năm sinh: 13/02/1969
3. Quốc tịch: Việt Nam
4. Giấy chứng minh nhân dân: 033069000514, cấp ngày 13/10/2015, tại Cục Cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư
5. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: số nhà 35 B 3 An Dương, phường Yên Phụ, Tây Hồ Hà Nội
6. Chỗ ở hiện tại: Số 6 ngõ 189/15 An Dương, phường Yên Phụ, Tây Hồ Hà Nội
7. Trình độ văn hóa: 10/10
- 8 Trình độ chuyên môn: Cử nhân kinh tế
9. Quá trình làm việc:

Thời gian công tác	Chức vụ	Đơn vị công tác
1993 - 2005	Nhân viên bán hàng	Công ty Bách hóa số 5 Nam Bộ
2005 - 10/2006	Nhân viên bán hàng	Quầy may mặc, Công ty Siêu thị Hà Nội

10/2006 - 2009	Phó Giám đốc	Siêu thị Thanh Xuân, Công ty Siêu thị Hà Nội
7/2009 - 12/2010	Quyền Giám đốc	Chuỗi siêu thị Thanh Xuân - Công ty Siêu thị Hà Nội
01/2011 - 6/2013	Giám đốc	Chuỗi siêu thị Thanh Xuân - Công ty Siêu thị Hà Nội
7/2013 - 5/2015	Phó Giám đốc	Công ty TNHH một thành viên Thực Phẩm Hà Nội
6/2015 đến nay	Phó Giám đốc	Công ty cổ phần Thực Phẩm Hà Nội

10. Chức vụ hiện đang nắm giữ tại Công ty: Phó Giám đốc

11. Chức vụ hiện đang nắm giữ tại tổ chức khác: Không

12. Số lượng cổ phiếu đang nắm giữ tại thời điểm 24/03/2017: 2.100 cổ phần, chiếm 0,014% vốn điều lệ

*Trong đó: Sở hữu cá nhân: 2.100 cổ phần, chiếm 0,014% vốn điều lệ*

13. Những người liên quan có nắm giữ cổ phiếu của công ty: Không

14. Hành vi vi phạm pháp luật: Không

15. Các khoản nợ đối với công ty: Không

16. Thù lao và lợi ích khác nhận được từ công ty: Lương

17. Lợi ích liên quan đối với công ty: Không

### **3.2.4 Ông Nguyễn Đăng Trường - Phó Giám đốc**

1. Họ và tên: **Nguyễn Đăng Trường** Giới tính: Nam

2. Số CMND: 027081000244 Ngày cấp: 17/05/2016 Nơi cấp: Cục cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư

3. Ngày tháng năm sinh: 07/10/1981

4. Quốc tịch: Việt Nam Dân tộc: Kinh

5. Địa chỉ thường trú: Số 02 ngách 28/02 Ông Ích Khiêm, Ba Đình, Hà Nội

6. Địa chỉ hiện tại: Số 02 ngách 28/02 Ông Ích Khiêm, Ba Đình, Hà Nội

7. Trình độ văn hóa: 12/12

8. Trình độ chuyên môn:

- Kỹ sư cầu đường Trường Đại học Giao thông vận tải

- Thạc sỹ Học viện kinh doanh Châu Á

9. Quá trình công tác:

Thời gian công tác	Chức vụ	Đơn vị công tác
2004 - 2009	Chuyên viên	Bộ Giao thông vận tải
2009 - 2013	Giám đốc	Công ty Đầu tư xây dựng Vinalink

2013 - 2014	Giám đốc	Công ty Cổ phần Đầu tư VGX
2015 - 5/2016	Trưởng phòng Tư vấn TCDN; Giám đốc khối đầu tư	Công ty CP chứng khoán phổ Wall
5/2016 đến nay	Phó Giám đốc	Công ty Cổ phần Thực phẩm Hà Nội

10. Chức vụ hiện đang nắm giữ tại Công ty: Phó Giám đốc Công ty

11. Chức vụ hiện đang nắm giữ tại tổ chức khác: Không

12. Số lượng cổ phiếu đang nắm giữ tại thời điểm 24/03/2017: 1.000.000 cổ phần, chiếm 6,9% vốn điều lệ.

*Trong đó: Sở hữu cá nhân: 1.000.000 cổ phần, chiếm 6,897% vốn điều lệ*

13. Những người liên quan có nắm giữ cổ phiếu của công ty: Không

14. Hành vi vi phạm pháp luật: Không

15. Các khoản nợ đối với công ty: Không

16. Thù lao và lợi ích khác nhận được từ công ty: Lương

17. Lợi ích liên quan đối với công ty: Không

### 3.2.5 Bà Nguyễn Kim Huyền - Kế toán trưởng

1. Họ và tên: Nguyễn Kim Huyền

Giới tính: Nữ

2. Số CMND: 001177002333

Ngày cấp: 22/9/2014 Nơi cấp: Hà Nội

3. Ngày tháng năm sinh: 13/11/1977

4. Quốc tịch: Việt Nam

Dân tộc: Kinh

5. Địa chỉ thường trú: Số 103 Phố Phú Doãn, Phường Hàng Trống, Quận Hoàn Kiếm, Hà Nội

6. Địa chỉ hiện tại: Số 37 ngách 208/39 Phố Nguyễn Văn Cừ, Phường Bồ Đề, Quận Long Biên, Hà Nội;

7. Trình độ văn hóa: 12/12

8. Trình độ chuyên môn: Cử nhân Kinh tế chuyên ngành kế toán

9. Quá trình công tác:

Thời gian công tác	Chức vụ	Đơn vị công tác
6/2000 - 7/2008	Chuyên viên kế toán, tổ trưởng kế toán	Công ty TNHH một thành viên thực phẩm Hà Nội
8 - 2008 - 12 - 2011	Phó giám đốc	Trung tâm kinh doanh Thực phẩm tổng hợp, Trung tâm Thương mại Vân Hồ thuộc Công ty TNHH một thành viên Thực phẩm Hà Nội
01/2012 - 5/2015	Phó phòng, Q.trưởng phòng, Trưởng phòng kế toán	Công ty TNHH một thành viên Thực phẩm Hà Nội.
6/2015 đến nay	Kế toán Trưởng	Công ty cổ phần Thực phẩm Hà Nội

10. Chức vụ hiện đang nắm giữ tại Công ty: Kế toán trưởng Công ty
11. Chức vụ hiện đang nắm giữ tại tổ chức khác: Không
12. Số lượng cổ phiếu đang nắm giữ tại thời điểm 24/03/2017: 1.300 cổ phần, chiếm 0,009% vốn điều lệ.

*Trong đó: Sở hữu cá nhân: 1.300 cổ phần, chiếm 0,009% vốn điều lệ*

13. Những người liên quan có nắm giữ cổ phiếu của công ty: Không
14. Hành vi vi phạm pháp luật: Không
15. Các khoản nợ đối với công ty: Không
16. Thù lao và lợi ích khác nhận được từ công ty: Lương
17. Lợi ích liên quan đối với công ty: Không

#### 4- Kế hoạch tăng cường quản trị Công ty

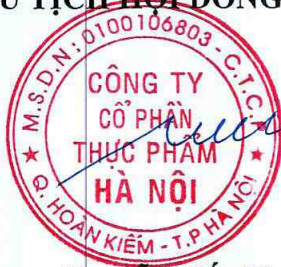
Để đạt được mục tiêu sản xuất kinh doanh đề ra Hội đồng quản trị công ty đang nhanh chóng triển khai các nhiệm vụ đã được Đại hội đồng cổ đông lần thứ hai giao. Cụ thể là:

- Hoàn thiện định hướng phát triển của Công ty trong giai đoạn 05 năm tới. Xác định rõ định hướng ngành nghề để xây dựng chiến lược đầu tư, chiến lược phát triển thị trường đảm bảo cho sự phát triển bền vững của Công ty; Xác định giá trị cốt lõi của Công ty Cổ phần Thục phẩm Hà Nội
- Tiếp tục hoàn thiện các quy chế quản lý nhằm tăng cường hiệu lực hoạt động của bộ máy, nâng cao tính chủ động, tự chịu trách nhiệm của các đơn vị.
- Chỉ đạo và tăng cường công tác kiểm tra kiểm soát đảm bảo cho các nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị; các quy định của pháp luật và quy chế quản lý nội bộ được thực thi trong toàn công ty.
- Triển khai mạnh mẽ các giải pháp tái cấu trúc quản trị doanh nghiệp; hoàn thiện và áp dụng các quy trình, phương thức quản trị doanh nghiệp thật sự khoa học, tinh gọn đảm bảo hiệu quả hoạt động của bộ máy quản lý.
- Tiếp tục hoàn thiện các chính sách đối với người lao động nhằm thu hút nhân tài và tạo sự gắn bó của người lao động đối với Công ty.
- Tiếp tục chỉ đạo ứng dụng mạnh mẽ công nghệ thông tin phục vụ quản lý.
- Tiếp tục rà soát, cơ cấu lại nhân sự cho phù hợp với định hướng phát triển của Công ty và theo quy định của Pháp luật hiện hành.

#### V. PHỤ LỤC

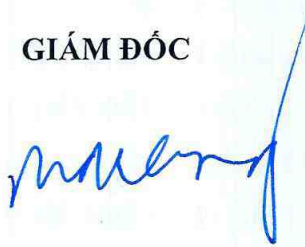
- Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2016 (riêng và hợp nhất);
- Bản sao Giấy chứng nhận đăng ký chứng khoán do Trung tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam cấp.

Hà Nội, ngày 28 tháng 06 năm 2017  
TỔ CHỨC ĐĂNG KÝ GIAO DỊCH  
CÔNG TY CỔ PHẦN THỰC PHẨM HÀ NỘI  
CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ



Nguyễn Tiến Vượng

GIÁM ĐỐC



Ngô Đức Long

KẾ TOÁN TRƯỞNG



Nguyễn Kim Huyền

TRƯỞNG BAN KIỂM SOÁT



Trần Diệu Thúy

TỔ CHỨC TƯ VẤN  
CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN PHỐ WALL  
PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC



Nguyễn Việt Thắng